Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2086

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL — INDO-CHINE — N°2469

	Paiement						
Một năm	6$ 00	6$ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00	
Các làng và							
Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»	
Sáu tháng	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00	
Ba tháng	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00	
Một tháng	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUÂN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 $ 06 de large

Une seule insertion	0 . 30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants

Nghề chớp bóng đối với việc giáo-dục đời nay

Nghề chớp bóng ở xứ ta bây giờ cũng đã thịnh-hành lắm. Ở những chỗ tỉnh-thành đô-hội, không tối nào không có chớp bóng, không mấy người không từng xem chớp bóng. Có người quả lo về đường đạo đức phong-tục của xã-hội lại e rằng cái sức mạnh của cái nghề mới ấy nó kích-thích óc người ta nhạy quá, xiêu dảo lòng người ta dữ quá, không khéo những mưu thần kế quỉ của phường trộm cướp, những thói hư nết xấu của cảnh làng chơi mà trong các phim ảnh đã tỉ-sinh ra ở trước con mắt người mình sẽ thành một thứ dịch lưu-hành, truyền độc cho người mình mắc phải. Có biết đâu rằng cái sức mạnh của cái nghề mới ấy nếu khéo lợi dụng thì chẳng những không hại gì đến đạo-đức phong-tục của xã-hội mà còn có thể giúp được cho sự giáo-dục rất nhiều.

Giáo dục là gì? là cốt đem những điều khôn biết mà khai-phát tri-thức cho người ta; vậy dùng cái cách gì mà khiến cho sự khôn biết của người ta thâu thái được chóng, cái tri-thức của người ta khai-phát được mau, ấy tức là cái cách giáo-dục lương hảo đó; người ta càng thâu-thái được sự khôn biết chóng hơn bao nhiêu, khai-phát được cái tri-thức mau hơn bao nhiêu thì càng là cái cách giáo dục lương-hảo hơn bấy nhiêu nữa.

Ở các nước bên Âu-châu, việc giáo-dục thật thấy mỗi ngày mỗi thêm tiến-bộ mãi, chẳng những trường dạy càng ngày càng cần cho mỹ-bị, sách dạy càng ngày càng cần cho hoàn thiện, phép dạy càng ngày càng cần cho tinh mật, thầy dạy càng ngày càng cần cho lực-lỗi mà đến những cái vật-liệu dùng để dạy như tranh vẽ, như các thứ trần-thiết, các đồ thí-nghiệm trong trường học, cũng nhờ có các phương-pháp xảo diệu của khoa-học mà càng ngày càng cần cho thật tiện thật kỹ, giúp cho cái công-dụng giáo-dục rất nhiều.

Từ khi bày ra có nghề chớp bóng, các nhà giáo-dục liền tìm cách lợi-dụng ngay để đem dùng về việc dạy học như dạy về bài học vệ-sinh thì chớp bóng ngay những giống vi-trùng, hoặc cái hình trạng mạch máu tuần-hoàn, hoặc cái bộ-phận cơ-quan tiêu-hóa, dạy về bài học vật-lý thì chớp bóng ngay những bài sinh-vật, hoặc cái cách sinh-hoạt của loài này không giống loài khác, hoặc cái hình thể kết-cấu loài nọ không giống loài kia, dạy về bài học địa-dư thì chớp bóng ngay những núi sông đường đất, dạy về bài học thiên-tượng thì chớp bóng ngay những máy chớp giật sao, cho người học được trông thấy tận mắt mà thuộc ngay vào lòng so với giảng thuyết ở trên tờ giấy không, ký ức dễ hơn mà nghiên-cứu tiện hơn nhiều lắm. Hiện nay các trường học bên nước Pháp cùng các nước Âu-châu đều đã thực-hành cái cách giáo-dục như thế.

Cái cách giáo-dục như thế thật là rất mới lạ mà rất tài-tình; xưa nay chưa từng có cách nào dạy học làm cho người học dễ hiểu mà dễ nhớ bằng. Ai đã có từng xem qua chớp bóng cũng phải chịu rằng cái sức mạnh của cái nghề mới ấy in vào trong óc ta rất chóng, cảm vào trong lòng ta rất sâu; một đứa trẻ con ở trong rạp chớp bóng ra mà thuật lại những điều trông thấy trong cái cuộc tiêu-khiển thoảng qua có độ hơn một tiếng đồng-hồ, cũng như đã từng đọc sách xem truyện tự bao giờ, không chút gì ngập ngừng sai-suyễn; nay thử đem từng tên học-trò mà hỏi thích đọc sách giáo-khoa hay thích xem chớp bóng, tất không một tên nào là không thích xem chớp bóng hơn là thích đọc sách giáo-khoa, mà lệ thường, cái cảm-giác của người ta đối với cái gì lấy làm có hứng thú hơn thì tinh-thần tự-nhiên chuyên-chú vào cả; chắc rằng những bài học mà dạy bằng cách chớp bóng, thì người học ngồi trong lớp học không khác gì ngồi trong rạp chớp bóng, vì có hứng thú mà tinh-thần thành ra chuyên-chú, cũng hiểu ngay nhớ ngay được như người xem chớp bóng mà thuật lại chuyện chớp bóng, còn có khó khăn gì; coi thế thì biết nghề chớp bóng quả có giúp cho cái công dụng giáo-dục được nhiều lắm.

Cái cách giáo dục mới lạ mà tài-tình đó dùng ở các trường học bên các nước Âu-châu mà đã được cái thành-hiệu rất tốt thì đem dùng ở các trường học bên xứ ta tất cái thành-hiệu cũng không khác gì; mà có lẽ ở một xứ dân-trí chưa khai-thông, giáo-dục chưa phổ-cập, nay lại đương vào cái thời-kỳ phải cần thâu-thái cái học-thuật của Thái-tây là những điều mới mắt lạ tai hết cả thì lại càng phải cần đến cái cách giáo-dục đó hơn. Mong rằng các quan trong sở học-chính sẽ cũng phỏng theo như ở các trường học bên nước Pháp mà thực-hành cái cách giáo-dục đó cho tất cả các trường học ở xứ ta, thì cái nghề chớp bóng trong xứ ta bây-giờ không đến nỗi làm hại cho đạo-đức phong-tục của xã-hội như lời người ta quá lo mà lại có phần bổ ích cho việc giáo dục ở xứ này không phải là nhỏ vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 1er Mars 1926

Việc bảo cử Nghị-viên ở Pháp

Ở quận Marne, bầu thử dân nghị-viện, M. Marchandeau, xã trưởng ở Reims, đảng xã-hội cấp-tiến được trúng cử thế chân ông M. Lobet đảng xã-hội, tạ thế; M. Deat, đảng xã-hội được trúng-cử thế vào chỗ M. Hardouin, xã-hội cấp tiến, trúng cử nguyên-lão nghị-viện.

Tại tòa đại nghị-viện

Báo *Figaro* nói hội-đồng bình giá tại thuộc-dân nghị-viện hiện đương xét các khoản số 6,29, và 30 về bản dự-án luật-pháp, nói về việc tổ chức lại bình giá, các khoản ấy nói về bình giá thuộc-địa, Khoản thứ 29 nói bình giá thuộc-địa sẽ tổ-chức theo sự khẩn nhu riêng ở các địa-phương, khoản thứ 33 định sự xếp đặt các binh đội có quyền tự trị, song phải ở dưới quyền kiểm-ra của các quan cai trị ở Mã-rốc.

Việc chiến-tranh ở Maroc

Có tin ở Rabat nói rằng địch-quân định khai thế-công ở khu giữa. Hai toán địch-quân định tràn vào các chân Miiova, hi các châu ấy có binh Pháp, và tàu bay trợ-lực cho, bắt sức chống sự lại địch-quân. Quan-quân sẽ đánh tại quân ấy đó.

Việc nước Anh

Báo *Daily Mail* có đăng một bài dài của Lord Rothermere nói kỹ-nghệ Pháp và các nhà máy ngũ Nhật tiến bộ, làm thiệt cho kỹ-nghệ nước Anh.

Việc nước Hung-gia-lợi

Chánh-phủ Pháp cử M. Clinchant xuống bi-nước Bellgrade giải cho mấy khoản về của bồi thường của hội-đồng điền-tra.

Báo *Daily Expres* nói rằng quan nhiếp chính Horthy đợi dịp tốt để từ chức, bà-tước Apponyi 80 tuổi sẽ thế chân.

Việc chiến-tranh ở Syrie

Ở miền phía bắc xảy nổi Hermon, quân Pháp đánh đuổi địch quân, làm cho địch-quân tổn hại rất nhiều. Linh Pháp vẫn đánh.

(*Indopacifi*)

SỐ NẠN XE-CỘ Ở PARIS TRONG MỘT NĂM

Số nạn xe-cộ ở Paris trong năm 1925 như sau này :

Vì xe gì ?	Người bị chết	Người bị thương nặng	Người bị thương nặng vừa
Xe điện	26	110	892
Xe ô-tô-buýt	17	76	694
Xe ngựa	16	89	756
Xe mô-tô	3	28	385
Xe ô-tô	131	820	7.025
Xe đạp	4	73	1.125
Cộng	197	1.187	10.871

Vì xe gì ?	Người bị thương nhẹ	Số nạn không hại người	Tổng cộng số sự rối-rắn
Xe điện	1.281	6.683	8.892
Xe ô-tô-buýt	1.073	6.650	8.510
Xe ngựa	1.352	15.124	17.328
Xe mô-tô	423	1.412	2.251
Xe ô-tô	10.643	81.237	99.855
Xe đạp	1.947	4.965	8.114
Cộng	16.718	116.071	145.050

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Nhờ ngài chỉ bảo hộ tôi một việc như sau này :

Nguyên tôi có tìm được một khu đất cát hàn mà đất cháy nhiều ở đầu và. Tôi đoán nó là cái mỏ dầu, vậy tôi muốn giữ lấy khoảng đất ấy mà khai thì phải làm thế nào ?

LỜI ĐÁP. — Câu hỏi của ông ngăn mà hay lắm, trả lời khi dài, nhưng tôi vẫn cứ trả lời cho ông rõ, giả thì bàn bạc công với ông mà giải đáp. Nhưng trước hết phải biết cái chất đất cháy ấy là dầu lửa hay là nê-toán (tourbe).

Nê-thán là một chất đất cháy, xốp, nhẹ, sắc nó xám hay hơi đen đen, bởi những mầu cây cối mà thành ra, mà người ta thường tìm thấy ở những đầm lầy. Người ta dùng nó để bón phân hay là để đốt.

Đối với pháp-luật thì những đất có chất nê-thán (tourbe) cũng coi như các hầm đá, cho nên mỏ dầu thì cũng coi như các mỏ khác, vì chỉ-dụ ngày 26 janvier 1912 có nói rằng đất có chất tourbe thì thổ-lệ lấy cũng coi như các hầm đá.

Trước nhất hãy nói về Nê-thán. Muốn được phép khai một khoảng đất có chất nê-thán (tourbe) của công ra thì phải làm đơn bằng giấy tiêu-chỉ lên quan cai trị địa-hạt khai như sau này :

1. Tên, họ, tuổi; 2. khoảng đất ở đâu và giáp giới những đâu; 3. chất xin khai là chất gì (chất tourbe); 4. mỗi năm định xin lấy bao nhiêu thước cubes; 5. khai trong bao nhiêu năm và cách thức khai thế nào; 6. chỗ tuyển trạch trụ sở chỉ mình ở trong tỉnh (domicile élu).

Đơn ấy phải đính theo một cái bản đồ (làm hai bản) chỉ đất mình xin khai.

Đơn ấy sẽ đem yết tại trước cửa tòa Sứ trong 20 ngày để xem công chúng có ai có lời nghị không rồi sẽ chuyển đến sở Công-chính xét và độ lên quan Thống-sứ xét xem có nên cho phép hay không.

Nếu đất ấy của mình rồi thì bất tất phải xin phép, chỉ những đất của công sản mới phải xin phép hẳn.

Nói về mỏ dầu lửa. Nếu chất cháy ấy là dầu hỏa thì trước hết ông phải làm một cái giấy xin phép gọi là *déclaration de recherche* nộp tại quan cai-trị đầu tỉnh ở chỗ mỏ ấy. Giấy ấy phải khai : tên họ, nghề nghiệp, quốc tịch, chỗ ở thường, và *tuyển trạch trụ sở* (domicile élu) ở trong tỉnh có cái mỏ ấy. Lại phải đính với đơn ấy một tờ trình lọa bản địa đồ trong tỉnh chỉ rõ cái trung tâm điểm của chu-vi cái mỏ ở đâu và một bản đồ cái diện tích khu đất để cho dễ xét. Địa đồ và bản đồ ấy ông phải ký tên cả. Cái chu-vi khu đất tỉnh nó phải là một cái hình vuông mỗi bề dài ba kilomètres.

Trước khi xin phép ấy phải nộp tại kho bạc một số tiền nhất định là một trăm francs, rồi tòa sẽ mới cấp giấy phép cho.

Khi xin phép được một tháng rồi, thì người đứng xin phải đánh dấu vào cái trung tâm điểm khu đất mình, bằng một cái biển có để tên người được phép, đề ngày xin phép và ngày đáng bằng ấy.

Cái giấy phép ấy được hạn trong ba năm kể từ ngày xin trở đi. Nội trong hạn ba năm ấy thì phải xin khai, và đơn xin khai (demande en concession) cũng nộp tại quan cai-trị đầu tỉnh.

Trước khi xin khai thì phải nộp tại kho bạc một số tiền nhất-định là 500 francs.

Ph. h-L.

VIỆC BỔ DỤNG NGƯỜI BẢN-XỨ VÀO CÁC NGẠCH TÂY

Đạo nghị định về lương-bổng

Điều thứ nhất. — Bổ thêm 76 nghị-định ngày 18 Février 1921 định về khoản lương bổng và tiền phụ cấp các viên chức Tây tòng sự tại các sở do nghị-định quan Toàn-quyền lập nên và tính vào các sổ dự-toán trong cõi Đông-pháp thì nay sửa đổi như sau này :

Đề thêm 76 bis khoản phụ cấp thuộc địa (supplément colonial) là khoản cấp riêng cho các viên chức phải đi làm việc ở hải-ngoại.

Các viên chức ở Lục-địa quan tại Đông pháp thì không được kể cái tiền phụ cấp ấy.

Điều thứ 2. — Điều thứ 1 nghị-định ngày 25 février 1921 định về cách trả lương bổng và tiền phụ cấp đi thuộc địa của các ngạch viên thuộc về ngạch bản Pháp, ngạch thuộc-địa và ngạch riêng các xứ tính vào sổ dự toán Đông-pháp hay sổ dự toán các xứ thì nay đổi lại như sau này :

Những viên chức người bản xứ quản tại Đông-pháp và làm việc tại Đông-pháp thì tính lương bổng cũ như sau này : Dưới 6 000 francs thì tính theo giá bạc mỗi đồng bạc nhất định là 3 fr.; ngang hoặc hơn 6.000 francs và kém 12.000 francs thì tính theo giá bạc nhất định mỗi đồng là 3 fr. 40; từ 12.000 francs trở lên thì tính theo giá bạc mỗi đồng nhất định là 3 fr. 60.

Đến khi các lương bổng ấy đổi lại thì cứ giá bạc trên ấy cũng sửa đổi lại cả.

Điều thứ 3. Các viên chức tuyển bổ trước khi ký nghị định này thì vẫn theo như thể lệ trước.

Điều thứ 4 — Quan phó Toàn quyền quan Thống-sứ, Khâm-sứ Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao miên và Ai-lao quan Thống-sứ tỉnh chức thổ-hiền bắt Quảng-châu-loan, quan Tài-chính tổng trưởng cùng các quan thổ-hiền các sở thuộc phủ Toàn-quyền sau chiếu nghị thi hành.

Hanoi ngày 27 Février 1926

Ký tên : Alexandre Varenne

Xuân thủ đàm ân

(*Tiếp theo*)

Các việc thưởng-hội và tổng-ẩm tân sau này đều được thưởng hàm và dịp xuân thứ năm nay.

TỈNH HẢI-DƯƠNG

Tặng cấp phẩm văn giai (9-2)

MM. Lê-văn-Tuỳ, chánh khán-hộ hạng nhất tại nhà thương tỉnh Hải-dương; Trần bá-Y, bán đồ ở tại Hải-dương, quán làng Đông-tú, tổng Cao-đà, phủ Lý-nhân (Hà nam); Ng-văn-Chương, lý-trưởng làng Đoàn-thượng, tổng Yên-phụ, phủ Nam-sách; Ng-minh-Thi, phó-tổng Mễ-sơn, huyện Đông-triều; Lê-văn-Vi, lý-trưởng làng Đông-tân, tổng Đam-thủy, huyện Đông triều; Bùi-qui Liêu, chánh-tổng Hội-xuyên, huyện Gia-lộc; Bùi-huy-Ngâm, phó-tổng Hội-xuyên, huyện Gia-lộc; Võ-văn-Trang, lý-trưởng Vân-an, tổng Phương-duy huyện Gia-lộc; Bùi-qui-Liêu, chánh hương-hội Hội-xuyên, huyện Gia-lộc; Ng-văn-Bịch, chánh-tổng Bàn-giang, huyện Cẩm-giàng; Phạm-nguyên-Thâm, chánh-tổng An-tràng, huyện Cẩm-giàng; Đinh-văn-Bá, chánh-hội làng Đông-niên, tổng Bàn-tràng, huyện Cẩm-giàng; Ng-đình-Chương, chánh-tổng làng Diêm-lộc, tổng Bàn-giang huyện Cẩm-giàng; Đào-nguyên-Huân, lý-trưởng làng Cẩm-khê, tổng Tứ-thông, huyện Cẩm-giàng; Đặng-đăng-Mai, lý-trưởng làng Cổ-châu-thượng, tổng Cổ-châu, huyện Chí-linh; Ng-văn-Khai, phó-tổng Lai-vũ, huyện Kim-thành; Đặng-v-Thiện, phó-tổng Phú-tái, huyện Kim-thành; Đỗ-văn-Dim, chánh-hội làng An-thái, tổng Hải-ninh, huyện Kim thành; Đồng-văn-Trường, chánh-hội làng Viên-sơn, tổng Phú-tái, huyện Kim-thành; Ng-văn-Khai, chánh-hội làng Bàng-lại, tổng Phú-tái, huyện Kim-thành; Ng-văn-Kuất, chánh-hội làng Bàng-lại, tổng Phú-tái huyện Kim-thành; Ng-ngọc-Thân, thư-ký xã Phú-tái, huyện Kim-thành; Ng-văn-Xến, thư-ký xã Phú-tái, huyện Kim-thành; Ng văn-Giốc, chánh-tổng Đệ-điền, huyện Thanh-hà; Ngô-thế-Chước, chánh-hội xã Quách-an, huyện Thanh-hà; Võ-hữu-Liêu, chánh-hội xã Bồ-lâm, huyện Thanh-miện; Võ-ngọc-Trực, chánh-tổng Mọc-xá, huyện Tứ-kỳ; Ngô-đoan-Dương, chánh-tổng Kim-lợi, phủ Kinh-môn; Lê-văn-Khiết, phó-tổng Thượng-chiểu, phủ Kinh-môn; Bùi-văn-Thu, lý-trưởng Đông-quan-nại tổng Hà-tràng, phủ Kinh-môn; Lương-v-Cận, lý-trưởng Lân-động, tổng Đích-sơn, p ủ Kinh-môn; Trần-quang-Khiết, hội-viên hàng tỉnh hội làng Kẻ-sơn, tổng Thượng chiểu, phủ Kinh-môn; Bùi-kế-Ngọ, chánh-hội xã Đỗ xá, tổng Đỗ xá, phủ Ninh-giang; Trần-đình-Chương, lý-trưởng xã Kim-khuê, phủ Ninh-giang; Phạm-đình-Tích, lý-trưởng xã Điện-trì, tổng Đông-bối, phủ Ninh-giang; Ng-đình-Đại, lý-trưởng xã An-cầu, tổng Bế-đương, phủ Ninh-giang; Vũ-duy-Thừa, lý-trưởng làng Hội-xá tổng Văn-hội phủ Ninh giang; Phạm-văn-Đại, lý-trưởng làng Tuy-lai, tổng Văn-hội, phủ Ninh giang; Phạm-văn-Lương, lý-trưởng làng Phúc-lộ, tổng Đa-phố p ủ Ninh-giang; Ng-văn-Hoè chánh hội x Đông-lạc, tổng Phùng-xá, phủ Ninh-giang; Đoàn-thuỵ-Chi thư-ký và hộ-lịch hội-đồng hương-hội tại Ninh-giang; Ng-văn-Nhuế, chánh-tổng Lỗi-phố, phủ Bình-giang; Hà-đình-Lan, chánh-tổng Vĩnh-lại, phủ Bình-giang; Vũ-hữu-Tước phó-tổng Bàng-gia, phủ Bình-giang; Bùi-đình-Hệ, lý-trưởng Lỗ-xá, tổng Phúc-cầu, phủ Bình-giang; Phạm-văn-Ban, lý-trưởng Thừa lương, tổng Bàng-gia, phủ Bình-giang; Vũ đạo-ninh, lý trưởng Lý-long, tổng Lỗi-khê, phủ Bình-giang; Chu-kiều-Long, thư-ký Tráng-liệt, tổng Thị-chánh, phủ Bình-giang; Ng-đình-Phương, chánh-hội Đại-phương, tổng Vũ-an, phủ Nam-sách; Hoàng-như-Sài, chánh-hội Nhân-ngãi-la, tổng Vũ-an, phủ Nam-sách; Lê-gia-Khánh, thủ quỹ Trúc-lâm, tổng Ngọc-lâm, huyện Tứ-kỳ; Phạm-văn-Bảng, lý-trưởng An-định, tổng An-thổ, huyện Tứ-kỳ; Phạm-khắc-Hựu, lý-trưởng Phong-lâm, tổng Phan-xá, huyện Tứ-kỳ; Phạm-quang-Đàn, lý-trưởng Đoàn xá, tổng Mạo-xá, huyện Tứ-kỳ; Trần-quang-Hích, chánh-hội Đan-điền, tổng Ao-bè, huyện Vĩnh-bảo; Ng hữu-Bình, hương-sư làng Tân-hưng, phủ Bình-giang quán làng Hà-nội, tổng Tây-tựu, phủ Hoài-đức (Hà-đông); Phạm-v Kuau, tổng-sư làng Hòa-nhuế, tổng Bái-lai, huyện Tứ-kỳ; Ng-cao-Mại, tổng-sư làng Anlợi, tổng Hoàng-lai huyện Thanh-hà, Ng-văn Sơ, cựu lý-trưởng Thạch-khối, tổng Thạch-khối, huyện Gia-lộc; Ng-văn-Mậu, chánh-tổng Phương-duy, huyện Gia lộc.

Tặng cấp-phẩm bổ hộ (9-2)

MM. Nguyễn-đức-Tự, hộ-lịch hộ Đông-yên, quán làng An-tử, tổng Hộ-xuyên, huyện Gia-lộc; Trần-văn-Tường, chủ trại tại đồn-điền Pelicat quán làng Thạch-khối, tổng Thạch-khối huyện Gia-lộc; Ng-bá-Lai, bản danson tại Hải-dương, quán làng Trảo-lâm tổng Ngọc-lâm, huyện Tứ-kỳ; Ng-văn-Sinh, tá-lịch làng Trang-liệt, tổng Thị-chạch phủ Bình-giang; Ng-văn-Vinh, cầm máy 6-tô, tổng sự tại tòa công chính.

Tặng cấp-phẩm đội trưởng (9-2)

M. Trần-đình-Truy, tây-phái phụ-á tại tòa sứ Bắc-ninh, quán làng Yên-lễ, tổng Yên-lễ, phủ Yên-thế tỉnh Bắc-giang.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ mười sáu

(Tiếp theo)

Một nghìn số sau này mỗi số được hoàn lại 100 đồng.

69.821	80.722	92.144	103.693
69.826	80.778	92.391	103.762
69.993	80.803	92.711	103.829
70.060	80.806	92.764	103.855
70.161	80.826	92.812	103.963
70.212	80.902	92.827	104.050
70.250	80.939	93.093	104.099
70.435	80.945	93.097	104.134
70.604	81.051	93.308	104.173
70.685	81.084	93.423	104.216
70.885	81.703	93.439	104.322
70.970	81.790	93.639	104.371
70.977	81.793	93.787	104.378
70.986	81.874	93.823	104.433
71.060	81.930	93.894	104.756
71.100	81.953	93.943	104.939
71.173	81.972	94.244	105.408
71.225	82.000	94.262	105.523
71.310	82.011	94.267	105.558
71.312	82.051	94.284	105.562
71.324	82.100	94.317	105.641
71.344	82.330	94.344	105.729
71.593	82.497	94.382	105.779
71.682	82.614	94.648	105.964
71.939	82.761	94.654	106.021
71.943	82.784	94.825	106.104
72.064	82.891	94.964	106.393
72.073	82.898	95.006	106.458
72.173	83.141	95.313	106.477
72.201	83.142	95.410	106.801
72.315	83.413	95.432	106.880
72.628	83.556	95.646	107.067
72.639	83.617	95.824	107.076
72.831	83.783	95.863	107.212
72.953	83.829	95.866	107.315
73.346	83.936	95.894	107.375
73.373	83.965	96.029	107.403
73.475	84.029	96.033	107.562
73.523	84.167	96.073	107.544
73.600	84.207	96.341	108.026
73.739	84.223	96.436	108.029
74.089	84.316	96.523	108.106
74.114	84.423	96.538	108.240
74.145	84.589	96.611	108.273
74.326	84.645	96.735	108.288
74.439	84.655	96.749	108.367
74.581	84.755	96.826	108.412
74.916	84.776	97.063	108.500
74.938	85.045	97.108	108.519
74.943	85.196	97.169	108.549
74.955	85.297	97.258	108.580
74.961	85.412	97.297	108.646
75.047	85.573	97.340	108.843
75.186	85.694	97.357	108.950
75.309	85.731	97.473	109.202
75.503	85.852	97.497	109.304
75.577	85.921	97.560	109.419
75.925	85.927	97.793	109.509
76.104	86.093	97.932	109.627
76.193	86.225	97.960	109.541
76.609	86.332	98.304	109.657
76.660	86.340	98.305	109.729
76.801	86.631	98.370	109.771
76.826	86.881	98.453	109.844
76.843	86.962	98.750	109.904
76.973	86.964	98.832	109.958
77.019	86.978	98.959	109.984
77.296	87.099	99.057	110.181
77.316	87.102	99.100	110.210
77.343	87.220	99.241	110.342
77.372	87.312	99.525	110.507
77.386	87.332	99.556	110.530
77.471	87.336	99.850	110.583
77.607	87.353	99.885	110.738
77.661	87.477	99.921	110.789
77.810	87.714	99.939	110.891
77.819	87.899	100.113	110.831
77.850	88.289	100.284	110.857
77.874	88.555	100.324	110.874
77.906	88.589	100.497	110.890
77.914	88.664	100.511	111.088
78.002	88.820	100.660	111.112
78.158	88.884	100.702	111.170
78.199	88.928	100.901	111.232
78.263	88.995	100.957	111.240
78.293	89.209	101.040	111.278
78.304	89.251	101.139	111.301
78.327	89.290	101.147	111.320
78.453	89.321	101.236	111.393
78.499	89.498	101.438	111.443
78.708	89.618	101.633	111.516
78.882	89.891	101.637	111.660
79.029	90.013	102.050	111.685
79.225	90.146	102.140	111.893
79.279	90.341	102.182	112.197
79.287	90.587	102.444	112.295
79.381	90.714	102.452	112.281
79.391	90.810	102.670	112.284
79.447	90.851	102.673	112.318
79.496	90.863	102.836	112.435
79.536	90.870	102.885	112.670
79.694	90.873	102.892	112.917
79.669	91.119	102.915	112.951
79.795	91.130	103.074	112.988
79.881	91.244	103.082	113.481
79.905	91.290	103.186	113.529
79.936	91.311	103.302	113.538
79.973	91.354	103.313	113.575
79.990	91.372	103.335	113.595
80.076	91.536	103.346	113.678
80.336	91.831	103.526	113.721
80.529	91.960	103.587	113.724

113.831	116.245	118.400	120.758
113.851	116.299	118.440	120.810
113.932	116.342	118.499	120.963
114.000	116.414	118.941	121.319
114.087	116.435	118.954	121.402
114.112	116.466	119.027	121.931
114.209	116.557	119.099	122.279
114.272	116.573	119.293	122.400
114.280	116.706	119.300	122.483
114.573	116.714	119.356	122.514
114.652	116.716	119.386	122.748
115.144	116.829	119.398	122.770
115.155	116.879	119.420	122.779
115.168	116.886	119.486	122.781
115.232	116.918	119.580	122.815
115.276	117.171	119.600	122.841
115.283	117.395	119.683	122.873
115.307	117.597	119.721	122.906
115.682	117.666	119.747	123.006
113.684	117.691	119.795	123.013
115.743	117.734	119.853	123.072
115.804	117.759	119.927	123.175
115.814	117.904	120.018	123.211
116.088	118.083	120.037	123.258
116.206	118.133	120.039	123.512
116.244	118.393	120.284	123.529

VIỆC HANOI

Khí-tiết

7 giờ 22 độ

15 giờ 23 độ

Giá thóc gạo !

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 20	
— nhì —	10	50
— ba —	9	50
Thóc hạng nhất.	6	40
Bắp ngô	6	00

Giá bạc. — Kể từ ngày 3 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 13 f. 80.

Thị giá quốc trái.

Ngày 1er Mars 1926

3 °/。	vĩnh viễn		40 f. 70
5 °/。	1915-1916		57 f. 30

Ngày 2 Mars 1926

3 °/。	hoàn dần		51 f. 50
3 ½ °/。	hoàn dần		»
4 °/。	vĩnh viễn	1917	47 f. 50
4 °/。	»	1918	47 f. 10
6 °/。	»	1920	65 f. 50
5 °/。	hoàn dần	1920	75 f. 45

Varenne phu-nhân tiếp khách. — Alexandre Varenne phu-nhân đến ngày thứ năm 4 mars từ 5 giờ đến 7 giờ chiều sẽ tiếp khách tại phủ Toàn-quyền.

Bầu cử hội-đồng tư-vấn. — Trong số báo hôm qua, bản quán đã nói rằng đến ngày chủ nhật 11 avril thì suốt Bắc-kỳ đều bầu cử hội đồng tư vấn Bắc-kỳ. Nhưng in bỏ sót mất mấy dòng dưới, vậy nay xin bổ chính như sau này: « Nếu ngày ấy bầu chưa xong thì phiên thứ hai sẽ định vào chủ nhật sau là 18 avril. Bầu cử tại các hạt nào thì nghị định 26 janvier 1926 đã nói và trong bản báo ngày 17, 18 và ngày 19 février cũng đã đăng rồi.

Phòng Tư-pháp bổ-trợ. — Chiếu theo nghị-định quan Tư pháp viện tổng-trưởng ngày 23 février 1926, M. Phạm-huy-Lục chủ bút báo *Trung-Bắc Tân-Văn* được cử làm hội-viên phòng Tư-pháp bổ trợ (Bureau d'Assistance judiciaire) tại tòa Thượng-thẩm Hanoi trong năm 1926.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Việc vận tải ở Quảng-châu-loan. — Ít lâu nay, các quan cai-trị kế-tiếp nhau sang lĩnh chức thủ-hiến tại nơi lĩnh-thổ Quảng-châu-loan, đều nhiệt tâm mở-mang đường-sá và khuyến-khích chính-phủ Tàu làm kế tiếp các con đường của Pháp sang mãi địa-hạt Tàu. Dù ở đất Tàu bấy nay vẫn có sự chiến-tranh luôn, mà những lời khuyến-khích của các quan chức Pháp, chính-phủ Tàu cũng vẫn nghe theo và đã thực hành nhiều lắm, hiện đã mở được nhiều đường-sá từ nơi lĩnh-thổ của Pháp đến các nơi thành-thị trọng-yếu ở chốn biên-thùy Tàu.

Kỹ-nghệ ô-tô vì thế mà trở nên thịnh đạt lắm. Hiện nay tại Fort Bayard đã vào số tới 120 chiếc xe ô-tô.

Vậy thì, dù xe ô-tô *Ford* là tay đối thủ ghê-gớm mặc lòng, nhưng ta cũng quyết được rằng các hạng xe ô-tô kiểu Pháp hiện nay giá hạ hơn và tốt bền, cũng có thể do ở Fort Bayard mà bán cho miền nam Quảng-tây được nhiều lắm. Hiện nay ở đấy đương cần phải có một xưởng ô-tô, nếu có một người nào mở ra được một xưởng ô-tô hoặc ở Fort Bayard, hoặc ở Tchékam, thì sẽ lợi lắm.

Từ For Bayard tới Soníkay và từ Oapoa tới Chekekeng, nếu ví ai có ô-tô cho chạy thuê, thì phát tài lắm.

Cách mấy tuần lễ nay, mới có mấy chiếc tàu con cho chạy từ Fort Bayard tới Mouilok do con sông đào Aigrettes và con sông Wampoo, mấy chiếc tàu chạy bằng guồng chân vịt phẳng lòng ấy, mỗi ngày mỗi chuyến chở hàng năm sáu chục người; kiếm lợi được nhiều lắm. Vì có một công-ty vận-tải nào hay vì có một người buôn nào bây giờ ra mà kinh doanh việc ấy, thì còn kiếm lợi được nhiều nữa vì là việc buôn ấy thịnh lắm.

MẤT CHO

Ông chủ hiệu bào-chế Chassagne vừa mới đánh lạc mất một con chó Fox Terrier, ai bắt được mang lại sẽ được thưởng. 5.572

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 80

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32

GIÂY nói số 236

[illegible]

Lớp dạy thi thám biện. — M. Lozer quan phó cai trị hạng nhất kể từ ngày 2 mars 1926 trở đi kiêm việc dạy lớp thi thám biện bản xứ thay M. Tastes về nghỉ.

Tòa Nam án. — M. Bế-Lung, tri-châu hạng ba tại châu Mongcay (Hải-ninh) nay bổ làm thẩm-phán dự khuyết tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy thay M. Phạm-khắc-Khanh bổ tri phủ Hòa-an (Cao-bằng).

Muốn biết lịch-sử ông Phan-bội-Châu và cái án lừng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung-Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan-Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì theo lệ mới của sở Bưu-điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân-văn.*

MỚI XUẤT BẢN

VIỆT-VĂN HỢP-TUYỂN GIẢNG-NGHĨA

Soạn theo đúng chương-trình dạy về khoa quốc-văn. Đã được công-nhận làm sách dạy quốc-văn trong các trường Pháp-Việt.

của MM. **Lê-Thành-Ý** và **Nguyễn Hữu Tiến** soạn

Có đủ các lối văn thơ cổ kim, như văn lục-bát, song-thất, thơ, phú, văn-sách, kinh-nghĩa, văn hát nói, v. v... Cả thẩy hơn mười lối văn.

Có giảng nghĩa rõ ràng. Có câu hỏi tách-bạch. Có nói tường các thể-thức văn thơ, như cách đặt câu, cách dàn bài, cách hiệp vần, cách hiệp luật, v. v... Ai xem quyển này cũng có thể tập làm thơ văn được.

BÁN TẠI HIỆU ÍCH-KÝ

Số nhà 58 phố Hàng Giấy Hà-nội.

Mỗi quyển giá . . . . . 0 $ 70

Cước-phí thêm mỗi quyển. 0 $ 20

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 56 phố hàng Trống, hiện dùng làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, hết chương 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa tràng Bảo-hộ, vườn rộng, trông ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một còn một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

Nuôi vú nên cẩn thận. — Trong một số báo trước bản quán đã nói việc đứa bé 5 tuổi là con gái M. Ngô-vi-Cát ở số 145 phố hàng Bông bị vú nó đem đi mất, nay lại hỏi được mấy tin sau này tưởng nên thuật lại rõ ràng để các nhà nuôi vú nên chú ý.

Nguyên hôm mồng hai tháng chạp M. Ngô-vi-Cát có nuôi một người vú cho đứa con lên năm tên là thị Tâm. Con vú mới ở được một giờ đồng hồ, thừa sơ lúc người nhà đi vắng hồng ngay con bé đi mất. Khi M. Ngô-vi-Cát về nhà thấy mất thì cuống cuồng lên, một mặt cho người đi tìm con vú, một mặt đăng vào báo Trung-bắc, kể cả hình dáng con bé lẫn con vú nó nữa. Mấy hôm nay có một người ở bên Gia lâm tên là Trần-văn-Chế ở bên cạnh nhà vợ bếp Trà đọc báo Trung bắc thấy hình dáng con bé này hợp với lời đăng trong báo lấy làm hồ-nghi liền ra nhà M. Ngô-vi-Cát báo cho biết. Xét ra là con vú bán thị Thư cho một người lính cơ tên gọi là bếp Trà ở phủ Từ sơn (Chợ-dầu) — đó là theo lời khai của bếp Trà — vì bếp Trà cho thị Tâm về ở với vợ ở Nâng-vụ-thượng (Gia-lâm). Khi về làng Nâng-vụ-Thượng thì M. Cát tìm thấy thị Thư ngay. Con vú thì đi mất, chỉ biết người đưa nó lại mà thôi.

Các nhà nuôi vú cho con tưởng nên cẩn thận, chớ có dùng những đứa không được chắc chắn và nhân tiện xin nhắc lại các nhà mua hoặc bán con trẻ điều luật trừng phạt cách rất nghiêm, mà người mình xem ra phần nhiều vẫn chưa biết, bộ hình-luật Bắc-kỳ điều thứ 212 như sau này:

« Người nào đem bán hoặc nhượng « dữ hoặc điển chất hoặc tô tá một « người độ tạm, không cứ là có lấy « tiền hay không, đều phải bị phạt « giam từ 6 tháng đến 2 năm.

« Người nào mua hoặc chịu người « ta nhượng dữ điển chất tô-tá một « độ tạm cho mình cũng bị tội đồng.

Hình luật Tây điều 344 cũng trừng phạt từ 6 tháng đến 2 năm.

Nạn-trung tình-nữ-lang. — Là một cuốn tiểu-thuyết Tàu rất hay, tả một người hiền nữ rất đáng kính, đáng phục, đáng làm gương cho các bạn quần thoa. Nguyên-văn chữ nho của Từ-chẩm-Á tiên sinh là một tay đại-tiểu-thuyết-gia nước Tàu ngày nay mà các bạn đọc báo ta không mấy người là không biết tiếng tiên-sinh. Sách dày hơn 300 trang, giấy thật tốt, bìa vẽ rất nhã, giá bán 0 $ 65 cước gửi recommandé 0 $ 20. Mua buôn có trừ nhiều hoa hồng. Giá tiền ngay tính giá riêng.

Ngài nào muốn mua xin gửi thư và mandat cho :

M. Bùi-xuân-Học

Trung-Bắc Tân-Văn Hanoi.

5556

Ai muốn mua?!!

Muốn bán một cái nhà gạch rất đẹp, đất tư thổ, nhà một từng, có sân gạch và bể; cả nhà bếp và các thứ phụ tiếp để dùng ở.

Ông bà nào muốn mua xin quá bộ lại số nhà 55bis giữa phố Duvigneau, (cạnh nhà thương chữa mắt) mà hỏi 5564

Cấp học bổng. — Các học-sinh tại trường Bảo-hộ có tên sau này được cấp học bổng về năm học 1925 1926 :

Tại ban Trung-học bản xứ :

Cậu Vũ-văn-Hưng, học trò năm thứ nhất.

Tại ban Cao đẳng tiểu học

Cậu Ng-tiến-Lang, học-trò năm thứ ba C. Cậu Phạm-quang-Bình, học-trò năm thứ ba D.

Ngạch quan lại. — M. Ng-duy-Hiếu, tri huyện hạng ba, trợ tá tại phủ Lạng-giang (Bắc-giang), nay để tùy quyền các quan tỉnh tỉnh ấy.

M. Lương-cao-Đệ, thừa phái phủ Yên-thế (Bắc-giang) nay kiêm việc lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp phủ ấy thay M. Hoàng-văn-Sĩ.

Việc mất trộm sách. — Việc hiệu Tụy-ký ở phố hàng Gai mất trộm sách mà bản-quán đăng số báo hôm qua thì nay sở mật-thám xét ra, đã tha cho Trần-đình Ất tức Nhân về, vì không đồng mưu với bọn ăn cắp sách.

VÌ CỚ ĐI XA MÀ BÁN :

1 cái xe ô-tô « RENAULT » 6 mã-lực, 3 chỗ ngồi, hãy còn tốt nguyên.

Có nhiều đồ dùng phụ. Giá 11.000 fr.

Hỏi sở Luật-Sư Mourlan, 40, phố Gambetta.

5579

BÀ CHÚA KÉN CHỒNG

hay là quân trộm ở xứ BAGDAD

Đại phim ảnh 10 đoạn

Douglas FAIRBANKS đóng trò

Chiếu tại CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Mars 1926

Có các cảnh động-tiên rất đẹp và các phù phép rất mầu

Ngựa bạch có cánh bay trên mây.

Rồng dưới đất nổi lên phun lửa.

Rồi thần bay trên núi, mình giải hai thước rưỡi tây.

Tấm nệm người ngồi trên lưng chứng giời,

Quả thủy tinh đoán xét việc tiên tri và sự hậu lai,

Quả thảo quả cứu được sống người,

Còn nhiều cảnh ra phép biến hóa hóa rất thú, rất [illegible] !!!

3.008

Nhà chớp ảnh PATHÉ

Từ thứ sáu 26 février đến thứ năm 4 Mars 1926

Một phim rất đẹp của Pháp có P. BRESSOL ra trò và NICK CARTER là một nhà diễn kịch trứ danh

Đóng trò trong tích

LÒNG LANG GIẠ THÚ

Đoạn nhất: SĂN NGƯỜI

Đoạn nhì: SĨ MẠ

Đoạn ba: VÒNG XÍCH

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ sáu 5 Mars đến thứ năm 11 Mars 1926

Đoạn thứ tư : TRƯỚC TỘI ÁC — Đoạn thứ năm: NGHỊ ÁN

Bán vé ở phố Carreau, số 22

Điện-thoại số 548

3.009

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thương, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 3021

Số 47

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Triệu-khuông dận nói :

— Tôi tự *Biện kinh* đi đến *Tây-đầu trấn*, gặp người bạn quen, tên *Lý-hán-thăng*. *Lý-hán-thăng* có đưa tôi một phong thư bảo đem đến đệ trình đại-nhân đây.

Nói xong, liền lấy phong thư trao cho *Phan-nhân-mỹ*. *Phan-nhân-mỹ* cầm lấy mở xem. Bức thư như sau này :

« *Thư trình phủ đường Phan* « *đại-nhân nhã-giám.*

« *Đệ cùng đại-nhân trong biệt.* « *thấm-thoắt đã hai năm nay.* « *Phương trời thăm-thẳm, con mắt* « *đăm đăm, chỉ vì đường sá xa-xôi* « *mà không được đến bái yết tôn-* « *nhân, trong lòng đệ thật rất lấy làm áy náy.*

« *Nay nhân có con quan Triệu* « *không đi lánh nạn qua đây, cũng* « *bởi duyên trời xui nên gặp-gỡ.*

« *Đệ xem Triệu công-tử thật là* « *một người có tài kinh-tế, ta chớ coi* « *thường. Nếu công tử đến, đại nhân* « *nên trọng dụng, chắc rằng sau này* « *công-tử cũng không dám quên ơn* « *vậy.*

Ký tên : « *Lý-hán-thăng.* »

Phan-nhân-mỹ xem thư xong, liền nói :

— Thế ra công-tử là con quan tư-không họ *Triệu* đó. tôi vô tình không biết, xin công-tử thứ cho.

Triệu-khuông-dận nói :

— Tôi vì lánh nạn đến đây xin đại-nhân tùy tiện dung cho, tôi không dám quên ơn.

Phan-nhân mỹ mừng rỡ, mời vào nhà trong, dọn rượu khoản-đãi, rồi lưu ở lại trong phủ luôn mười mấy ngày. Một hôm, *Phan-nhân-mỹ* mời *Triệu-khuông-dận* vào nói chuyện và bảo rằng :

— Tôi nghe công-tử là một tay võ-nghệ hơn người, nghề cưỡi ngựa bắn cung lại càng tinh thục lắm. Đất *Kim-lăng* này hiếm người tài giỏi, vậy công-tử nên đi sang phủ *Hà-trung*, nhờ tay độ bồ tâm tiến. Khi trước với Đường sai *Lý-thủ-trinh* ra trấn thủ ở đấy. *Lý-thủ-trinh* có quen biết tôi, tôi xin viết một phong thư giới-thiệu. Công-tử đem thư đến đó, tất sao cũng sẽ được gặp quí-nhân.

Triệu-khuông-dận nói :

— Đại-nhân không nói thì tôi cũng vẫn muốn sang chơi *Hà-trung*.

Phan nhân-mỹ liền viết một phong thư đưa cho *Triệu-khuông dận*. Ngày hôm sau, *Triệu khuông-dận* cáo từ *Phan nhân mỹ*, rồi một mình đi sang phủ *Hà-trung*.

Triệu khuông - dận đến trước cửa phủ, bảo người vào thông-báo cho *Lý-thủ trinh* biết. *Lý thủ-trinh* sai người mời vào. *Triệu - khuông - dận* vào đến trước thềm, đệ trình phong-thư của *Phan-nhân mỹ*.

Thư như sau này :

« *Thư trình Hà-trung Lý* « *quốc-công các hạ,*

« *Vừa rồi con quan tư-không họ* « *Triệu ở Biện-kinh đến tôi, tôi thấy* « *tướng mạo khôi-ngô, võ nghệ tinh* « *thục, biết là một người có tài to* « *rộng bờ cõi vậy.*

« *Đất Kim lăng tôi từ khi biến loạn* « *đến giờ, quân lực suy kém, dân* « *khí suy nhược, để Triệu công-tử* « *ở đây cũng phí mất một người có* « *tài, nay xin tiến cử để các hạ thu-* « *dùng, may ra có bổ ích cho nước* « *nhà nhiều lắm.*

Ký tên: « *Phan-nhân-mỹ* »

Lý - thủ - trinh xem xong, liền bảo rằng :

— Thế ra công-tử là con quan tư-không họ *Triệu*, tôi cũng được nghe tiếng đã lâu !

Nói xong, liền cho *Triệu-khuông-dận* phụ thuộc vào bộ-hạ quan *Tổng thị-lang*. *Tổng thị-lang* tên là *Tống-vinh*, nguyên người *Đàn-châu*, bấy giờ cũng coi giữ binh-quyền ở đấy. Khi *Triệu khuông-dận* đến, *Tống-vinh* xuống thềm mời vào trong màn, cùng ngồi nói chuyện.

Triệu khuông dận nói :

— Tôi nghe *Hà-trung* là một nơi dụng võ, cho nên muốn đến đây lập công để mong được gia phong quan tước.

Tống vinh trông thấy *Triệu khuông-dận* tướng-mạo khôi-ngô, liền bảo rằng :

— Tôi trông công-tử thật là một bậc anh-tài xuất-sắc, nếu chịu vì triều-đình giúp sức thì tất được trọng dụng không sai.

Bấy giờ có tướng tiên phong là *Sái-thuận* nói với *Tống-vinh* rằng :

— *Triệu-khuông dận* là một người đắc tội với *Hán chúa*, lánh nạn bỏ trốn. *Hán-chúa* đang vẽ hình treo giải để cố bắt cho kỳ được. Nếu ngài lưu hắn ở đây thì sau này tất sao cũng sinh tai-vạ.

Tống-vinh nghe nói nín lặng, liền sai người đưa *Triệu khuông-dận* ra nhà công quán yên nghỉ. Ngày hôm sau, *Tống vinh* vào yết-kiến *Lý-thủ-trinh*, thuật rõ đầu đuôi việc *Triệu-khuông dận*.

Lý thủ trinh nói :

— Đất *Hà trung* này là một nơi dụng võ. Và người bạn cũ của ta là *Phan-nhân-mỹ* đã tiến cử hắn đến đây, nếu ta không thu nhận thì người ta cũng chê cười là kẻ không biết dùng nhân tài vậy.

Tống-vinh nói :

— Tôi có một kế khiến cho hắn tự khắc phải bỏ mà đi. Nguyên bộ-hạ tôi có một người, tên gọi *Sái thuận*, vốn giỏi về « Thập bát chiến đao pháp », thiên-hạ không ai địch nổi. Nay bảo *Triệu-khuông dận* đấu cùng hắn thi tài, nếu *Triệu-khuông-dận* bị thua, thì tất-nhiên hổ-thẹn, tự khắc phải bỏ mà đi.

Lý-thủ-trinh khen phải, ngày hôm sau truyền lệnh cho tướng tiên-phong là *Sái-thuận* cùng *Triệu-khuông-dận* thi tài.

Triệu-khuông-dận vâng lệnh, nhưng hỏi lại rằng :

— Trước khi vào dự cuộc, xin ngài hãy nói rõ cho biết là thi thật hay thi giả ?

Lý-thủ trinh hỏi:

— Thế nào gọi là thi thật mà thế nào gọi là thi giả ?

Triệu-khuông-dận nói :

— Thi thật thì thử tài trong mấy hợp, rồi tôi xin đem thủ-cấp tiên-phong đến dâng trước hàng quân; nhược bằng thi giả, thì tôi chỉ bắt sống người để các hàng quân-sĩ mua một trò cười vậy.

Lý-thủ-trinh ngảnh lại hỏi *Tống-vinh* rằng :

— Ông nghĩ thế nào ?

Tống-vinh nói :

— Trước hàng quân-sĩ, không phải sự nói đùa, xin cứ cho thi thật.

Triệu khuông-dận vâng lệnh, bấy giờ đã mặc giáp lên ngựa sẵn sàng. Hồi lâu, *Lý-thủ-trinh* cùng các hàng bộ-linh tướng-tá đều kéo nhau ra trước giáo trường để xem hai người đấu võ. *Tống-vinh* cùng hai tướng tiên-phong là *Sái-thuận* và *Sái-năng* đứng đầu ra một bên.

Bấy giờ *Sái thuận* mình mặc áo cẩm bào kim-giáp, ngồi thất đại ngọc, sau lưng có đao sáng lòa, tay cầm một ngọn thiết-đao, [illegible], cưỡi con ngựa hoàng-tiêu, tiến ra đứng trước hàng quân. Còn *Triệu-khuông-dận* đứng ở phía đối diện bên kia, uy-phong cũng lẫm-liệt khác thường.

Sái ba hồi trống giục, *Sái-thuận* thúc ngựa múa đao mà hỏi *Triệu-khuông-dận* rằng :

— Ngươi dám cùng ta thi tài có phải không ?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

.. Au terre-plein du Pont-Neuf, on sculptait le mot *Redivivus*, sur le piédestal qui attendait la statue de Henri IV. M. Piet ébauchait, rue Thérèse, n° 4, son conciliabule pour consolider la monarchie. Les chefs de la droite disaient dans les conjonctures graves : « Il faut écrire à Bacot ». MM. Canuel, O'Mahony et de Chappedelaine esquissaient, un peu approuvés de Monsieur, ce qui devait être plus tard « La conspiration du bord de l'eau ». L'Epingle Noire complotait de son côté. Delaverderie s'abouchait avec Trogoff. M. Decazes, esprit dans une certaine mesure libéral, dominait. Chateaubriand, debout tous les matins devant sa fenêtre du n° 27 de la rue Saint-Dominique, en pantalon à pieds et en pantoufles, ses cheveux gris coiffés d'un madras, les yeux fixés sur un miroir, une trousse complète de chirurgien dentiste ouverte devant lui, se curait les dents, qu'il avait charmantes, tout en dictant des variantes de *la Monarchie selon la Charte* à M. Pilorge, son secrétaire. La critique faisant autorité préférait Lafon à Talma. M. de Féletz signait A ; M. Hoffmann signait Z. Charles Nodier écrivait *Thérèse Aubert*. Le divorce était aboli. Les lycées s'appelaient collèges. Les collégiens, ornés au collet d'une fleur de lys d'or, s'y gourmaient à propos du roi de Rome. La contre-police du château dénonçait à son altesse royale Madame le portrait, partout exposé, de M. le duc d'Orléans, lequel avait meilleure mine en uniforme de colonel général des houzards que M. le duc de Berry en uniforme de colonel général des dragons ; grave inconvénient. La ville de Paris faisait redorer à ses frais le dôme des Invalides. Les hommes sérieux se demandaient ce que ferait, dans telle ou telle occasion, M. de Trinquelague ; M. Clausel de Montals se séparait, sur divers points, de M. Clausel de Coussergues ; M. de Salaberry n'était pas content. Le comédien Picard, qui était de l'Académie dont le comédien Molière n'avait pu être, faisait jouer *les deux Philibert* à l'Odéon, sur le fronton duquel l'arrachement des lettres laissait encore lire distinctement : THÉATRE DE L'IMPÉRATRICE. On prenait parti pour ou contre Cugnet de Montarlot. Fabvier était factieux ; Bavoux était révolutionnaire. Le libraire Pélicier publiait une édition de Voltaire, sous ce titre : *Œuvres de Voltaire*, de l'Académie française. « Cela fait venir les acheteurs », disait cet éditeur naïf. L'opinion générale était que M. Charles Loyson serait le génie du siècle ; l'envie commençait à le mordre, signe de gloire ; et l'on faisait sur lui ce vers :

Même quand Loyson vole, on sent qu'il a des pattes.

Le cardinal Fesch refusant de se démettre, M. de Pins, archevêque d'Amasie, administrait le diocèse de Lyon. La querelle de la vallée des Dappes commençait entre la Suisse et la France par un mémoire du capitaine Dufour, depuis général. Saint-Simon, ignoré, échafaudait son rêve sublime. Il y avait à l'académie des sciences un Fourier célèbre que la postérité a oublié et dans je ne sais quel grenier un Fourier obscur dont l'avenir se souviendra. Lord Byron commençait à poindre ; une note d'un poème de Millevoye l'annonçait à la France en ces termes : *un certain lord Baron*. David d'Angers s'essayait à pétrir le marbre. L'abbé Caron parlait avec éloge, en petit comité de séminaristes, dans le cul-de-sac des feuillantines, d'un prêtre inconnu nommé Félicité Robert qui a été plus tard Lamennais. Une chose qui fumait et clapotait sur la Seine avec le bruit d'un chien qui nage allait et venait sous les fenêtres des Tuileries, du pont Royal au pont Louis XV ; c'était une mécanique bonne à pas grand'chose, une espèce de joujou, une rêverie d'inventeur songe-creux, une utopie : un bateau à vapeur. Les parisiens regardaient cette inutilité avec indifférence. M. de Vaublanc, réformateur de l'Institut par coup d'état, ordonnance et fournée, auteur distingué de plusieurs académiciens, après en avoir fait, ne pouvait parvenir à l'être. Le faubourg Saint-Germain et le pavillon Marsan souhaitaient pour préfet de police M. Delaveau, à cause de sa dévotion. Dupuytren et Récamier se prenaient de querelle à l'amphithéâtre de l'Ecole de médecine et se menaçaient du poing à propos de la divinité de Jésus Christ. Cuvier, un œil sur la Genèse et l'autre sur la nature, s'efforçaient de plaire à la réaction bigote en mettant les fossiles d'accord avec les textes et en faisant flatter Moïse par les mastodontes...

(*A suivre*)

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

[illegible] mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn [illegible] gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản quán 1 giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì [illegible] rõ ràng vào đấy, và gửi theo [illegible] 0$02 bằng tem cũng được, để cái tiền giấy quấn khác.

[illegible]

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

... Ở chỗ đất phẳng cầu *Pont-neuf* (tân kiều) thời ấy người ta đương khắc chữ *Redivivus* lên cái bệ để chờ bức tượng đồng vua *Henri IV*. Ông *Piet* thì đương mưu đồ việc lập đảng vệ-cường ở nhà số 4, đường *Thérèse*. Các viên đầu đảng bên phái Hữu-dực (nghĩa là ngồi về bên tay phải ở nghị-viện) động có việc gì nguy cấp thời ấy hay bàn nhau ; « Âu kíp đưa thư báo cho ông *Bacot* biết. » Năm ấy ông *Canuel*, ông *O'Mahony* và ông *Chappedelaine* đương khởi điểm thi hành cái việc mưu phản mà về ngày sau gọi là « việc mưu-phản trên bờ sông », trên có đức-ông Hoàng-đệ tán-trợ. Hội « Đanh-ghim-đen » thời ấy cũng đương rắp-danh làm phản. Ông *Delaverderie* vừa họp mặt với ông *Trogoff*. Ông *Decazes* là một bậc cũng hơi có bụng phóng-khoáng ít nhiều, thời ấy đương thần-thế. Ông *Chateaubriand* thời ấy sáng nào cũng đứng trước cửa sổ nhà ông ở số 27 đường *Saint-Dominique*, bận quần trong nhà, đi giầy *bung-lúp*, đầu đã hoa-dâm phủ khăn quàng bằng vải *madras*, đứng soi gương, trước mặt thì để một bộ đủ đồ chữa răng, vừa xỉa bộ răng rất đẹp, vừa đọc cho ông *Pilorge* là thư-ký viết đi viết lại tập thảo sách : « *Vương chính theo như quốc-dân công-ước* ». Các nhà bình phẩm có giá trị, thời ấy coi tên kép *Lafon* là giỏi hơn kép *Talma*. Ông *de Féletz* thì ký tắt chữ A. ; ông *Hoffmann* thì ký tắt chữ Z. Ông *Charles Nodier* đương soạn bộ sách *Thérèse Aubert*. Việc vợ chồng li-dị, luật pháp vừa bỏ. Các trường trung-học thời ấy gọi là *collèges*. Những học-sinh thì cổ áo đính hoa bách-hợp bằng vàng, thường đấm đá nhau về chuyện ông La-mã vương (là thái-tử của Nã-phá-luân hoàng-đế). Bọn cảnh-sát riêng trong hoàng-cung, tố giác với đức-bà vợ ông Hoàng-đệ rằng ngoài phố đâu đâu họ cũng treo bức hình *Orléans* quận-công, mà ông quận-công này thì bận võ phục thiếu-tướng quân *Houzards* lại khôi-ngô tráng-kiện hơn ông quận-công *de Berry* bận võ-phục thiếu-tướng quân đầu-rồng ; sự đó rất là quan trọng. Thành phố *Paris* năm ấy đương xuất tiền ra để mạ vàng lại cái chỏm mái nhà ở trại quân *Invalides*. Năm ấy những người mô-phạm ai nấy tự vấn không biết thế sự xoay ra thế này hay thế nọ thì ông *de Trinquelague* cư-xử ra làm sao ? ông *Clausel de Montals* thì có nhiều điều không hợp ý với ông *Clausel de Coussergues* ; ông *de Salaberry* thì không bằng lòng. Nhà soạn hài-kịch *Picard* có chân Hàn-lâm, là chỗ mà nhà soạn hài-kịch *Molière* không thể vào được, năm ấy đương đem diễn bài kịch *Les deux Philibert* tại rạp hát *Odéon*. Trên diềm đàng trước rạp hát ấy, tuy đã phá cái biển đề tên cũ của rạp hát đi mà vẫn hãy còn đọc rõ : *Rạp hát của đế triều hoàng-hậu*. Thế nhân năm ấy đương phân đảng người thì biểu đồng tình, người thì phản đối với ông *Cugnet de Montarlot*. Ông *Fabvier* thì thiên vị một chính-đảng. Ông *Bavoux* thì về đảng cách-mệnh. Nhà bán sách *Pélicier* năm ấy đương xuất bản một bộ sách của ông *Voltaire*, ngoài bìa đề : Toàn thư của ông *Voltaire*, ở viện Hàn-lâm nước Đại-pháp. Người bán sách thật-thà ấy nói rằng để như thế bán sách được đắt hàng. Dư-luận thời ấy cho rằng ông *Charles Loyson* sẽ nên bậc lĩnh-tụ trong nhân-vật kim thế-kỉ; bởi rứa mà thiên-hạ nhiều người đâm ghen ghét với ông. Có người ghen tất là tang chứng rằng có tài thật ; nhân người ta có làm câu thơ này mà nhạo ông : (Câu thơ ấy tinh-thần ở nguyên-văn, dịch ra không có nghĩa). — Ông giáo-chủ *Fesch* (là cậu của Nã-phá-luân Hoàng-đế trước) không chịu từ chức, ông *de Pins* là thái-giám-mục *Amasie*, phải cai-trị cả chính-xứ *Lyon*. Nước Thụy-sĩ với nước Pháp năm ấy khởi sự tranh nhau miền thung-lũng *Vallée des Dappes*, nhân ông đại-úy *Dufour* có làm một bản sớ tấu. Ông đại-úy ấy về sau lên đến chức nguyên-soái. Hiện ở Khoa-học Hàn-lâm viện năm ấy có một ông *Fourier* nổi tiếng lẫy-lừng mà rồi đời sau quên hẳn, nhưng cũng một năm ấy lại có một ông *Fourier* khác, bấy giờ đương nằm xó gác nào mà rồi đời sau nhớ tên mãi mãi. Bên Anh-quốc bấy giờ *Lord Byron* mới hơi gọi là có tiếng; trong tập thơ của ông *Millevoye* có một câu chú thích nói rằng : Hiện có một nhà thi-sĩ nước Anh, *Lord Baron*, hãy còn viết lộn tên. Ông *David ở Angers* năm ấy hãy còn ướm tài gọt đá. Ở trong ngõ ngách nhà tu *Feuillantines*, một bọn học-trò thầy-dòng thường tụ-hội, bấy giờ ông thầy-dòng *Caron* thường khen một người nhà-thầy không ai quen biết tên, là *Félicité-Robert*, người nhà-thầy ấy ngày sau là ông *Lamennais*. Năm ấy ở dưới sông *Seine* trước diện *Tuileries*, có một cái gì nổi lềnh-bềnh tự hồ con chó nó bơi nó lội ; đó là một cái máy, một cái trò chơi, một sự thử-thách chưa ra đâu cả, của một kẻ ngông-cuồng, mơ-tưởng hão, muốn sáng-tạo nên một sự vô-lý : cái máy chạy bằng hơi nước. Dân kinh-thành dửng-dưng mà nhìn cái đồ vô dụng đó. Ông *de Vaublanc* thời ấy là người đứng lên xướng-xuất việc cải lương tòa Hàn-lâm, một tay làm nên mấy ông Hàn-lâm mà mình vẫn không được vào Hàn-lâm viện. Ở *Faubourg-Saint-Germain* và ở *Pavillon Marsan* ai nấy ước-ao cho ông *Delaveau* được cử làm Cảnh-sát bộ tổng-trưởng, bởi vì ông mộ đạo. Ông *Dupuytrin* và ông *Récamier* năm ấy đương tranh biện với nhau ở giữa trường học thuốc, giơ tay lên mà đe đấm nhau, vì cái vấn-đề chúa *Jésus-Christ* có phải là thần chăng ? Ông *Cuvier* thì một mắt nhìn sách kinh sáng-thế, một mắt xét hiện-trạng trong tạo-hóa, năm ấy đang cố sức chiều bọn sùng đạo, nhiệt-thành ở chủ-nghĩa hồi-cổ, ông bèn gò gẫm phân-giải để cho những di-cốt các thú-vật đời thái-cổ đào bới được ở dưới đất đừng phản-đối với những di-văn trong thánh-thư, ông lại đem những con vật *mastodontes* (loài vật tự loài voi đời thái cổ) bắt nó phải nịnh ông *Moïse*...

(*Còn nữa*)

Luyện tập quốc-văn

Chim lồng

Chim ơi, chim ơi, bay đi, nhảy đi, ăn đi, hót đi. Này lồng son, này ấm sứ, này hạt mẩy, này nước trong, tự ta lấy lấy, tự ta chọn lấy : tha hồ ngươi thỏa thích, tha hồ ngươi chơi bời. Ô hay ! Vì sao ngươi buồn rầu, vì sao ngươi ủ rũ ; ăn chẳng buồn ăn, hót không buồn hót, mà ngươi đương mắt trông trời ? Ta hỏi ngươi không đáp ? Ta nhìn ngươi, ngươi chẳng nhìn ta ; ta tỏ ý yêu mến, ngươi một màu lãnh đạm ; khiến cho ta ruột rối bời bời ! Này chim ơi, ta thấy ngươi tiều tụy, thì lòng đau đớn biết bao ! ngươi có biết không ? ngươi có biết không ? Kia ngươi trông trên cành kia, đàn chim nhanh nhẹn, nhảy hót chơi bời. Tuy vậy mà gió táp mưa phùn, tìm nơi ấm lạnh, đồ ăn cái uống đi kiếm cùng nơi ; sánh với ngươi nhọc nhằn vất vả biết chừng nào ! Đàn chim đó lại chẳng là đồng loại của ngươi ư ? mà sao riêng ngươi thì tính khí lạ đời ? Nào ngươi còn thiếu cái chi, nào ngươi còn ước những gì ? Ta chiều ngươi hết sức, miễn ngươi thỏa thích thì thôi. Hay là ngươi buồn vì không có bạn ? ta đây là bạn của ngươi ; hay là ngươi buồn vì không người che chở, ta đây sẵn lòng che chở cho ngươi. Vậy thì nói đi chim ơi, nói đi chim ơi. . .

À thôi ! à thôi ! ta đã hiểu rồi, lồng son tuy đẹp mắt, đối với ngươi chỉ là cạm lồng ở đời. Hạt thóc của ta tuy ngon, giọt nước của ta tuy ngọt mà riêng ngươi không cho làm thú, vì tự ta đưa đến tận nơi. Ừ ! một lồng con sao đủ chỗ cho ngươi bay nhảy ; một cành khô sao đủ chỗ cho ngươi đậu đỗ ? Một mình một bóng, lạ chốn lạ người, vườn cây chẳng có, đồng loại không ai, đêm ngày sợ sệt còn gì là vui ! Chim ơi, chim ơi, thôi đừng e sợ, ngươi cứ chơi bời. Sự khổ của ngươi ta đã thấu, điều ngươi muốn tỏ há chi một người mà cả loài người ai là chẳng ước. Phải rồi ! tự do ! ta vui lòng cho ngươi được tự do. Ôi tự do ! Không tự do, còn chi là sự thật sung sướng ở đời . . .

Ừ mà ta đây, ta có quyền gì mà dám giữ ngươi ; mà một mình dám chiếm lấy ngươi ; làm ngươi mất sự vui thú thiên nhiên ; làm ngươi mất sự bay nhảy ở đời. Vì ngươi là bạn chung của giời đất ; vì ngươi là bạn chung của muôn loài. Vậy thì lỗi nhầm lúc trước, giờ đây ta đã tỉnh rồi ! Bay đi thôi, bay đi thôi, kìa non xa, kìa nước cả là nơi ngươi sinh trưởng ; kìa cành nọ, kìa bụi kia là nơi ngươi chơi bời : giời cao đất rộng, tha hồ ngươi đây đó thảnh thơi. Bay đi, bay đi, họp kẻ đồng loại mà tập bay, tập nhảy, tập hót tập chơi ; lừng trời tung cánh cho bạn theo cùng ; cất giọng tự do cho người họa với. Nhưng này thong thả ta rặn một lời ; tấm lòng yêu nhớ, xin chớ quên ai . . . .

Nguyễn-Tiến N. Đ.

Giới thiệu sách mới

CẢNH-THU-DI-HẬN

Của ông Dương-tự-Nguyên soạn, dày 236 trang, mỗi quyển giá 0$50. bán tại Tân-dân thư-quán, 29 phố hàng Bông Hanoi và Nam-tân Thư-quán 48 đường Bonnal Haiphong.

Gần đây sách quốc-văn ta có tiểu-thuyết là xuất bản được khá nhiều nhiều, nhưng phần nhiều là dịch thuật của truyện Tàu truyện Tây ra, chứ truyện làm mới theo nhân-vật công việc ở xã-hội mình thì cũng còn hiếm lắm ; trong một số rất ít những truyện làm mới thì có truyện CẢNH-THU DI HẬN này có thể kể vào một áng văn-chương có đặc-sắc hơn ; truyện kết cấu rất tài-tình, mà lời văn thật là lưu lợi mới mẻ. Vai chính trong truyện là Hoàng-Anh, chàng là một người trẻ tuổi phong-nhã hào-hoa, gặp phải may bị người gây họa vu oan, cái chết đã chờ sẵn trước mắt, thế mà tâm chí chàng vẫn kiên, tinh thần chàng vẫn định, mạo nguy hiểm để cầu thoát thân, trải gian-nan để cầu rửa hận, đã giàu về cái trí quan sát sự vật, lại khéo về cái khoa ngôn-ngữ giao-thiệp, kể cái thân-thế như chàng cũng đáng phương, mà cái trí-lự như chàng cũng đáng khen lắm. Còn các vai phụ trong truyện như cô Thị-Minh thật tỏ ra một trang nghĩa-hiệp trong đám quần-thoa ; như Lý-Điền thì thật là một người hàn-sĩ thanh cao khẳng khái ; thứ nữa thì Cổ-Hiệt hung-tàn, Thạch-Đạt quỉ quái, Phan-Da đơn-bạc, mỗi nhân-vật đều có một cách mô-tả riêng về đằng ngôn-ngữ hoặc cử chỉ khác hẳn nhau. Truyện tả một người mà thành ra tả nhiều người, tả nhiều người mà không hề có chỗ nào lẫn lộn cả. Những công việc trong truyện thì đều theo cái cảnh-ngộ tự-nhiên và cái cơ-trí vận-dụng của người đời mà diễn giải ra, không hề phải dùng đến phép tiên thuật thánh, yêu quái hão-huyền để làm cho lòng người mê-hoặc ; cho nên truyện tuy là truyện đặt mà người đọc truyện tưởng như là một sự thực có thể trông thấy ngay ở trước mắt vậy.

Khéo nhất là toàn truyện gồm trong một lần bí-hịch đầu đuôi công việc coi có mấy ngày trời mà đủ cả các cảnh-ngộ ly-kỳ, khiến cho độc-giả lắm lúc phải rùng mình, lắm lúc phải sởn dạ, lại lắm lúc phải thở dài than vắn về những cảnh-ngộ khắt-khe của người trong truyện. Đọc quyển truyện này thì có thể ngẫm biết được thế-thái nhân-tình, mà vừa thêm được cái trí khôn từng trải, vừa nuôi được cái tâm-lực kiên-cường, chẳng những là một cuộc chơi văn có hứng thú mà thôi vậy.

B. Q

NHÀN ĐÀM

Nên biết dùng của

Vẫn đã biết không gì quí bằng của, phải có của mới sinh-tồn được, có sinh-tồn được mới thi-thố được sự-nghiệp ích quốc lợi dân ; mới gây dựng được công quả cứu nhân độ thế, nói tóm lại ở đời không có của thì khó nên đời lắm !

Song có của thế này, của thế khác, của dùng khéo là của khôn, là đầy tớ thạo của người có của, của dùng vụng là của dại là thầy đần của người có của

Khách ở đời nếu không thông thạo thì khó nổi khỏi khốn nạn điêu-đứng về đồng tiền được. Ta nên tỉ mình như đứng trên đỉnh núi. Một bên sườn thì nền nhân bát ngát, cây đức sớm già, những bực hiền-nhân quân tử đương mải miết rộn rịp. Người thì mở lối đi theo đường thẳng, người thì cặp đường đi tránh lối cong, người thì vun bón cho hạt mới gieo, người thì tập tành cho giống mới vực, trăm người, trăm việc. Người người đem hết của nghĩa lòng nhân ra mà chan dội cho xã-hội, đồng-bào khéo sai khiến tiền-tài cho được việc chính đáng. Trong trí lúc nào cũng chăm-chăm về nghĩa-vụ, bất đắc dĩ phải dùng tiền để lọn nghĩa-vụ, chứ thực ra tài không chuộng đồng tiền.

Bên sườn kia thì hang sâu mờ-mịt, ngõ hẻm quanh-queo, lũ hiền-lặng ngu si lẫn-lộn, chanh dành tài lợi. Đứa thì giết người lấy của, đứa thì tốc của dại người, đứa thì ôm của mà nhìn, đứa thì thấy lợi tối mắt, đứa thì hắt hủi cha mẹ, đứa thì tàn hại anh em, đứa thì ruồng-rẫy vợ con, đứa thì lừa thầy phản bạn, có đứa đến vì của mà táng-thân vong-mạng, biết bao chuyện đau lòng vì tiền, khốc-hại vì tiền, thực là của trọng hơn người, không còn chút luân-thường đạo-lý gì nữa, rồi mà đến lúc hai tay buông xuôi thì của đời lại giả lại đời, mà tiếng nhơ-nhuốc còn bêu-đầu mãi với đời muôn thuở.

Vậy thời : Hỡi đồng « làm người » ! Hỡi người có của, hỡi người đứng giữa đỉnh núi kia ! Mắt đã được trông rõ cả hai bên sườn núi rồi đó, mà ở đời thì tất phải chọn lấy một bên thì hãy xin lòng lại hỏi lòng cho mình.

Song-nam, Nguyễn-v-Thuộc

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 3 Mars 1926
(19 tháng giêng ta)

QUẦN HOA PHÁ TIẾU

Chèo cải-lương soạn thành nhiều điệu hát mới rất hay. Câu hát rất là có ý vị. Tích hát rất là buồn cười và vui từ đầu đến cuối.

Tối thứ năm 4 Mars 1926
(20 tháng giêng ta)

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất :

LƯU-BÌNH DƯƠNG-LỄ

Diễn chỗ Lưu-Bình đến quán Nghênh xuân gặp Châu-Long, rồi hai bên đưa về nhà vầy duyên kim cải.

Đoạn thứ hai :

THẢO MAI XUẤT GIÁ

Diễn chỗ Thảo-mai lấy Kinh-xuyên rồi sau vu oan cho công-chúa để công-chúa bị đầy vào rừng.

Đoạn thứ ba :

TRƯƠNG SINH

Diễn chỗ Trương-sinh phải đi lính, vợ là Vũ-thị di tiễn chồng.

Đoạn thứ tư :

TRẠNG QUỲNH BÀY TRÒ LỠM

Hài kịch rất là buồn cười

3006

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

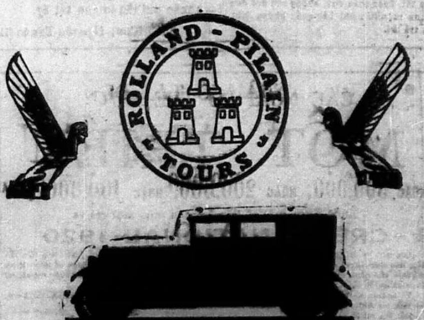
Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(*Payements en timbres-postes*)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sở-thích

TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta

3020

CẢI CHÍNH

Trong các bạn độc-giả, có ông đã nhận ra một chỗ dịch sai, ở tờ phụ-trương ngày 27 Février, chính ở hồi I, quyển thứ III, tiểu-thuyết *Les Misérables*, câu : « . . . il (*Napoléon*) *faisait retourner ses vieux habits* », dịch-giả diễn nghĩa là : « *ngài có truyền cho tả-hữu gửi những quần áo cũ của ngài về trả cho chính-phủ-Anh-quốc* ».

Dịch-giả có lời cám ơn ông nào đã trỏ cho được biết chỗ sai-lầm rất đáng cười đó. Và xin dịch lại như sau này : « . . . ngài bèn sai thợ may khâu lật trái những quần áo cũ lại, để ngài dùng. »

Ước gì các ngài đọc báo, ông nào cũng xét kĩ thế cho, nhứt là mỗi lần cứ phê-bình cho những câu tệ-độc hơn cái câu phê-bình của ông nào vừa gửi trả lại đó, dịch-giả cũng xin cảm-tạ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đọc và Phổ Thông Cuộc Đời Petrus Ký (1837-1974). Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng Chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La rentrée des classes

Au sortir de ma onzième année, mon père, ayant jugé que j'étais en état d'entrer dans une classe supérieure, consentit, quoique à regret, à me mener lui-même au collège de Mauriac, qui était le plus voisin.

Accablé de tristesse, baigné de caresses et chargé de bénédictions, je partis donc avec mon père. Il me portait en croupe, et le cœur me battait de joie; mais il me battait de frayeur quand mon père me disait ces mots: «Or ma promis, mon fils, que vous seriez reçu; si vous ne l'êtes pas, je vous remmène, et tout sera fini.» Jugez avec quel tremblement je parus devant le régent qui allait décider de mon sort!

Heureusement il avait dans mon regard, dans le son de sa voix, dans sa physionomie, un caractère de bienveillance si naturel et si sensible que son premier abord annonçait un ami à l'inconnu qui lui parlait.

Après avoir recueillis avec cette grâce touchante, et invité mon père à revenir savoir quel serait le succès de l'examen que j'allais subir, me voyant encore bien timide, il commença par me rassurer; ensuite, il me donna une épreuve remplie de difficultés, presque toutes insolubles pour moi. Je la fis mal; et, après avoir lu. «Mon enfant, me dit-il, vous êtes bien loin de pouvoir suivre nos classes.»

Je me mis à pleurer,

«Je suis perdu, lui dis-je; mon père n'a aucune envie de me laisser continuer mes études; et en chemin, il m'a déclaré que, si je n'étais pas reçu, il me remmènerait chez lui: cela me fera bien du tort, et bien du chagrin à ma mère! Par pitié, recevez-moi; je vous promets d'étudier tant, que vous aurez lieu d'être content de moi.» Le régent, touché de mes larmes et de ma bonne volonté, me reçut et dit à mon père de n'être pas inquiet de moi, qu'il était sûr que je ferais bien.

Je fus logé, selon l'usage, avec cinq autres écoliers, chez un honnête artisan de la ville; et mon père assez triste de s'en aller sans moi, m'y laissa avec mon paquet et des vivres pour la semaine. Ces vivres consistaient à un gros pain de seigle, un petit fromage, un morceau de lard et deux ou trois livres de bœuf; ma mère y avait ajouté une douzaine de pommes.

Notre bourgeoise nous faisait la cuisine, et pour sa peine, son feu, sa lampe, ses lits, son logement et même les légumes de son petit jardin qu'elle mettait au pot, nous lui donnions par tête vingt-cinq sous par mois; en sorte que tout calculé, hors mis mon vêtement, je pouvais coûter à mon père de 4 à 5 louis par an. C'était beaucoup pour lui et il me tardait bien de lui épargner cette dépense.

Marmontel

Ngày khai trường

Khi tôi hơn mười một tuổi, cha tôi xét biết rằng tôi có thể theo học được trường trên, nên đã thương nhớ mẹo lòng, người cũng phải dắt tôi lên xin học ở trường trung học Mauriac là trường gần nhất.

Tôi bấy giờ lòng sầu ngổn ngang, kẻ hôn người hít tái hại, nhời an-ủy chúc-tụng rầm rĩ, rồi tôi đi với cha tôi. Cha tôi cật tôi ngồi sau ngựa, tôi vui mừng lắm, song thấy cha tôi nói mấy câu này tai tôi lại sợ.

«Người ta đã hứa với cha rằng con sẽ được vào học; song nếu con không được vào thì cha sẽ đem con về, thì là tuồi đó, không còn học hành gì nữa đâu.»

Các ngài thử nghĩ xem lúc tôi đến trước ông Giám-đốc là người quyết định số-phận tôi bấy giờ, xem tôi run sợ là nhường nào!

May sao trong mặt ông, trong tiếng nói ông, trong điệu-mạo ông lộ ấy có ý nhân từ tự nhiên và cảm động lắm, mới mấy câu đầu đã tỏ rõ ra rằng ông có lòng từ tế với tôi vậy. Ông tiếp đãi càng tôi một cách nhã-nhặn, khiến cho chúng tôi phải cảm-động rồi ông dẫn cha tôi sau sẽ trở lại mà xem sự kết-quả sai kỳ thì mà tôi sắp tại đó, ông hỏi tôi coi nhát, ông bèn an-ủy tôi, rồi sau ông nói ra cho tôi một hai, khó quá, đến nỗi rằng hứa hẹn tôi chẳng làm được ty gì cả. Tôi làm bộng, lúc ông đọc hai tôi làm rồi, ông liền bảo tôi rằng: «Con ơi, con còn kém lắm, không thể học lớp nào ở trường này được».

Tôi bèn khóc và thưa rằng: «Thế là tôi hết hi-vọng rồi, cha tôi không muốn cho tôi theo học nữa, và khi đi đường, cha tôi có bảo tôi rằng hễ tôi không được vào học thì cha tôi đem tôi về tuồi, như thế thì khốn nạn cho tôi lắm, và buồn-rầu cho mẹ tôi quá! Xin ngài dủ lòng thương cho tôi vào học, tôi xin đoan với ngài rằng tôi sẽ gắng sức học hành thế nào cho ngài sẽ được hài lòng với tôi».

Ông Giám-đốc thấy tôi khóc lóc và có chí quả quyết như vậy, thì động lòng, bèn cho tôi vào học và bảo cha tôi đừng lo-ngại gì về phần tôi cả, ngài nói chắc với cha tôi rằng tôi sẽ học được.

Tôi ở trọ nhà một người thợ khéo mà thực-thà ở trong tỉnh với năm người học-trò khác. cha tôi trở về một mình có ý buồn và có để lại cho tôi một gói tô ẩ để đúng trong một tuần lễ.

Đã ăn ấy có một cái bánh lớn mạch thực to, một miếng phó-mát nhỏ, một miếng mỡ và hai ba cân thịt bò, mẹ tôi có bỏ thêm vào đó mười hai cắc khoai.

Bà chủ-nhà thời nấu cho chúng tôi; và chúng tôi giả bà ấy mỗi người một tháng hai mươi nhăm xu, vừa công bà ấy, vừa lửa sải, đèn dầu, giường phản, nhà cửa và rau cỏ; tính cộng cả lại không kể quần áo thì mỗi năm cha tôi phải tốn phí cho tôi đến 4, 5 đồng tiền vàng. Người phải tiêu như thế đã là nhiều rồi mà còn lâu mãi người mới khỏi được khoản phí tổn lo cho tôi ấy.

Song-Nam, Ng.-văn-Tuoçe (Huế)

Tự do diễn đàn

Lời cảm tưởng đối với hiệp-ước mới của hai chính-phủ

Các nước trong hoàn-cầu, không cứ nước lớn, nước nhỏ, nước mạnh nước yếu, đều phải có một hiến-pháp, một chính-thể cho đúng, cho thích hợp với trình-độ với thế-thể thì dân mới yên nước mới khỏi được.

Hiến-pháp là một cái luật chính-trị chung cho cả nước, cái luật ấy có đã sức hoạt động, thì cái cơ quan khác đều theo đó mà chuyển-vận; nếu không thì sẽ phải hại liệt cả!

Trong hoàn-cầu chính-thể có nhiều cách khác nhau, nhưng cũng đại-đồng tiểu-dị, đại khái có ba cách như sau này:

1° Quân-chủ chuyên-chế, 2° Quân-chủ lập-hiến, 3° Dân-chủ cộng hòa. Trong ba chính-thể ấy theo thời mà sắp đặt thay đổi, cách nào cũng có cái hay cái dở, chứ không phải nhất định là hay cả dở cả. Như chuyên-chế chính-thể, thì ngày nay mà xem, thì họ hồi thiệt, hà lậu thiệt, ai ai cũng biết; nhưng thử nghĩ đương khi dân-trí còn hỗn-độn, nếu không được một vài đứng anh-hùng, hào-kiệt đứng ra minh-quân chấn-chỉnh, mà rà tay cũng đáng việc đời, để cứu tạo lấy giang sơn cương-vực, tụ tập lấy nhân-quần tộc đảng; thì bởi đâu thành ra quốc-gia, thành ra xã-hội, mà chiếm một địa-vị cỏ quốc lưu-truyền đến giờ, để nay nói văn-minh, mai cầm tiến-bộ; cái hi-vọng của chúng ta ngày nay chẳng đã đoạn tuyệt đi từ đời nào rồi ru? Vậy thì chính-thể quân-chủ mà đúng cách, cũng chưa phải đã là dở hết. Lại như cộng hòa chính-thể, từ ngày nay mà xem, thì cũng trang nghiêm, cũng rộng-rãi thật; nhưng không khéo thì vì những đảng-phái bất-hòa, tuyển-cử thất-đảng, cũng dễ lấy ra nhiều sự nguy hiểm trong nước; vậy thì dân-chủ mà chưa đã tự-cách, cũng chưa chắc đã là hay hết. Nói tóm lại, thì dẫu chính-thể nào cũng cốt tại người có giỏi mới được; cho nên trong khi ta bàn luận, ta phải nên suy trước nghĩ sau, cứ lấy lẽ công mà gạn phân đoán, chứ đừng nên thiên vị bên nào.

Suy các lý-do ấy, thì cái tiến-đề chính-trị nước ta ngày nay, thật là rất khó khăn, thật là cái vấn-đề tối phân-vân khó giải-quyết! Đứng thì khuynh hướng về quân-chủ, đứng thì hô-hào về dân-chủ; đứng muốn quân-chủ, thì bất-luận thời thế, mà bỏ thế một chữ nghĩa tôn-quân, mà chỉ muốn giữ lấy cái nền-nếp cũ đã mấy muơi năm nay; đứng muốn dân-chủ, thì bất-vấn thị phi, trước nhất vì nói một sát quân trưởng, muốn những khuynh phúc cả triều-đình đi, để tự mình lập ra chính-đảng mới khác. Song, hai đảng ấy, cũ thì cũ quá, mới thì mới quá, trưởng cũng chưa hợp với thời-thế với trình-độ quốc dân ta. Vì rằng hai chữ «chuyên-chế» nó đã thành ra một cái quái-vật ở trên mặt địa-cầu, nói ra ai cũng phải sợ: Phong-trào bình-đẳng lan khắp mọi nơi, không có lẽ trời sơn riêng cho một nước nào, cứ ngồi yên mà hưởng chuyên-chế mãi được; vậy thì chuyển chế chính-thể nhất định phải dứt tài, để là một cái chứng cớ kinh-nghiệm hiền-nhiên, không cần phải bàn nữa. Còn dân-chủ là một chính-thể rất mới mẻ, rất quảng-khoát, nhưng phải ở một nước tự-trị, một dân-tộc rất khôn ngoan, mới có thể làm được. Xem như các nước dân-chủ ngày nay, cũng chỉ có mấy nước như Pháp như Mỹ, là chân-chính dân-chủ thôi, còn thì họa hồ bất thành, đã không ích gì mà lại sinh ra nhiều điều hoạn nạn; gần ta đây tỉnh thế nước Tàu cũng đã làm một cái gương ấn giám vậy.

Chính-thể nước ta ngày nay, chính đương vào lúc tân-cựu giao thới, mà cũng đương lúc tân-cựu sóng-đột vậy; vì như hai luồng điện âm, dương gặp nhau, hai bên đã khác tính, thế tất phải nổ phát phá; nếu không biết cách mà điều hòa lại, thì trong khi xung-đột đó, có lẽ đâu tránh khỏi lan nát toang hoang. Buồng chỉ dân nước ta còn đương ấu-trĩ, còn đương nhờ tay người Bảo-hộ dìu dắt cho, nếu không biết lượng tài lượng sức mình, mà cứ muốn những cao viễn quá, có khác gì một lũ trẻ thơ mới lên năm, sáu tuổi, mà đòi giữ lấy cái cơ-đồ sản-nghiệp của ông cha gây-dựng từ xưa đến nay; hỏi có thể bảo-toàn được không? Chẳng không! Chẳng gan-chí tranh ăn, tranh mặc, đánh lẫn nhau, cướp lẫn nhau, rồi lại bị những kẻ lợi-tâm thừng người dỗ dành xui dục, thành thử cổ-đô tan nát, nhà cửa sạch không, cái công nghiệp của cha ông người mua năm sắng, công theo ngọn nước thủy-triều chảy xuôi — xem ngay những nước lân-bang ở gần ta — thiệt đáng đáng lo thay mà đáng sợ vậy! Thế thì bây giờ phải làm thế nào? Hãy gỡ trong nước ta có phải chỉ nên lưu tâm về quái-chủ tập-hiến, là quân dân cộng chủ, mới phải là một cách chính trị rất ôn-hòa, rất tiện-lợi mà thích hợp với thời-cảnh, với trình-độ dân ta không? Bởi vì cái hòn quân-chủ nó đã in sâu trong não-tủy quốc-dân, nay không phải thay đổi gì, chỉ hoạch định lấy quyền-hạn cho có phạm vi, thì không sợ tệ chuyên-chế nữa. Sống tự do nó đã chan-chứa trong thần-kinh quốc-dân, nay lỗ chức ra quốc-hội, thì ai ai cũng được hưởng quyền-lợi quân bình. Bao-tồn quân-quyền là để duy trì hòa bình trật tự cho quốc-dân, khuếch trương dân quyền là để nơi theo cái trình độ tiến hóa của quốc dân trên dưới hòa đồng, tân cựu thích hợp, vạn-quốc vừa Anh, vừa Nhật, vừa như dân Pháp, dân Mỹ. Ấy là cái thiên-nhiên hạnh-phúc tuyệt-đối của nước Nam-Việt ta, Vả chăng, hiến-pháp gì cho bằng hiến-pháp tự-nhiên, nay đã có sẵn nhà nẫu, nhân đó cứ thêm nền ciment, lát ca-reaux, làm trần, thay cửa kính cửa chớp, cũng trở nên một tòa nhà nghiêm-trang rực-rỡ; chẳng hơn đem phá cả cơ chỉ cũ đi, rồi tốn-liệu chưa đủ, nền đắp chưa vững, xây chỗ này đổ nơi khác, được cái này thiếu cái kia, kết-cục nhà cũ đã mất, nhà mới chưa có, mang tai đội nón đứng giữa trời, ăn sương nằm gió trên mặt đất; lâu dần có lẽ đến phải diệt-vong.

Nay nhờ ơn chính-phủ đã xét hiểu cái tình thế trong nước ta như thế, đã phân biệt cái lợi bại về trong cái như thế, cho nên mới đây có hội đồng hai chính-phủ đã nghị định lập ra hiệp-ước mới, trong khi hội nghị đó, quan Thủ-tướng Nguyễn-hữu-Bài bàn với các quan đại-thần đã nhất định yêu cầu chính-phủ Bảo-hộ mở thêm quyền-hạn cho dân; may được quan Toàn-quyền và quan Khâm-sứ Pasquier cũng sẵn lòng vì dân, theo cái chính-sách khoan-hồng của Đại-pháp, mới ý theo mà rộng, quyền dân cho được tham dự chính-sự, được đệ ra nhơn dân đại biểu-viên, thế là dân-quyền nước ta từ nay đã giao giống nảy mầm vậy. Trong một trước quân-chủ Việt-nam ta, quốc-dân vẫn phục tòng dưới quyền phép chuyên-chế đã hơn bốn năm trăm đến giờ, mà chỉ trong một khi giấy phút ký hiệp-ước, xoay ra một cục-diện khác, khiến cho quân-quyền có giới hạn, dân-quyền được khai phóng, không xảy ra nguy hiểm chất nào, không có ảo-cảm gì với một đảng phái nào; thiệt cũng đáng mừng vậy.

Tuy cái hiệp-ước ấy còn đang nhất sơ thảo sáng, vẫn chưa phải là cách thức hiệp-hiến hoàn-toàn, nhưng cũng đã xây nền đặt tảng để làm một cái cơ-sở hòa bình tiến-hóa cho quốc-dân; vì như một đám cát rậm rạp kia, nay mới phát bỏ chiếu cỏi, sau cứ đồng tâm đồng lực mà cày cuốc, trồng trọt vun tưới, tất có ngày khai hoa kết quả, để càng nhau hưởng cái lợi lộc dồi dào chẳng vụ về quí-hóa lắm ru? Vậy ăn cớm ơn ba chính-phủ và mừng cho quốc-dân ta đó.

Nhưng chúng ta cũng nên có mấy lời để tự hỏi nhau rằng: nay nhà nước đã lập ra hiến-pháp mới như thế, thì quốc-dân ta đối với hiến-pháp ấy nên thế nào? Chúng ta hãy nên tỏ tức theo cái quyền hạn mình, tùy-cách mình, mà tận thành với chính-phủ, để mong được cái kết quả mỹ mãn về trong-lai. Hay cứ thấy nói dân-quyền, nói tự-do, rồi vượt cả quyền-hạn mình, quên cả tư-cách mình, cứ theo ý kiến riêng lợ-dợ riêng của cá-nhân; đảng này xoi đảng khác, phải nọ chọc phải kia, làm cho tan mất hại hòa, cho cái mầm giống tốt tươi kia lại thành ra quả đắc bạo ngược; rồi đám cất mới chính bộ chia cỗ đó, lại trở nên một đám sa mạc hoang tường, nẫu như thế, thì cũng đáng sợ mà đáng thương vậy! Nói cho hết, thì chúng ta cũng nên tự hiểu mà dặn nhau rằng: chúng ta bây giờ tay đã được nhà nước mở rộng quyền cho được tham dự quốc-chính nhưng cái học vấn kiến-thức, tư-tưởng và cái tài lực của chúng ta còn non nớt quá, chưa đã xứng đáng là một bực hoàn-toàn tự-cách để tiếp thụ lấy phần trách-nhiệm trọng đại quí-hóa ấy. Vậy chúng ta phải nên đồng tâm hiệp lực với chính-phủ và một phương-diện hòa-bình, để nhờ ơn chính-phủ lại biết lòng lo toan cho chúng ta được mở mang mọi việc, mà nhất là về đường kinh-tế và về đường trí thức; kinh-tế thì cốt tại thực-nghiệp, trí-thức thì cốt tại học-hành, nông, thương, công-nghệ, cách-trí, vệ-sinh, việc gì cũng học, nghề gì cũng làm, học cho hay làm cho siêng, phải kiên nhẫn, phải cần-kiệm, cho ai ai cũng giữ mạnh, ai ai cũng khôn khéo đến khi ấy thì mặc sức tự-do, thì bỏ bình-đẳng; chính-phủ chỉ là một cái hành chính cơ-quan, mà quốc-hội tức là một nơi tập-hiến, là quân dân cộng chủ, mới phải là một cách chính trị rất ôn-hòa, rất tiện-lợi mà thích hợp với thời-cảnh, với trình-độ dân ta không? Bởi vì cái hòn quân-chủ nó đã in sâu trong não-tủy quốc-dân, nay không phải thay đổi gì, chỉ hoạch định lấy quyền-hạn cho có phạm vi, thì không sợ tệ chuyên-chế nữa. Sống tự do nó đã chan-chứa trong thần-kinh quốc-dân, nay tỏ chức ra quốc-hội, thì ai ai cũng được hưởng quyền-lợi quân bình. Bảo-tồn quân-quyền là để duy trì hòa bình trật tự cho quốc-dân, khuếch trương dân quyền là để nơi theo cái trình độ tiến hóa của quốc dân trên dưới hòa đồng, tân cựu thích hợp, vạn-quốc vừa Anh, vừa Nhật, vừa như dân Pháp, dân Mỹ. Ấy là cái thiên-nhiên hạnh-phúc tuyệt-đối của nước Nam-Việt ta, Vả chăng, hiến-pháp gì cho bằng hiến-pháp tự-nhiên, nay đã có sẵn nhà nẫu, nhân đó cứ thêm nền ciment, lát ca-reaux, làm trần, thay cửa kính cửa chớp, cũng trở nên một tòa nhà nghiêm-trang rực-rỡ; chẳng hơn đem phá cả cơ chỉ cũ đi, rồi tốn-liệu chưa đủ, nền đắp chưa vững, xây chỗ này đổ nơi khác, được cái này thiếu cái kia, kết-cục nhà cũ đã mất, nhà mới chưa có, mang tai đội nón đứng giữa trời, ăn sương nằm gió trên mặt đất; lâu dần có lẽ đến phải diệt-vong.

Nay nhờ ơn chính-phủ đã xét hiểu cái tình thế trong nước ta như thế, đã phân biệt cái lợi bại về trong cái như thế, cho nên mới đây có hội đồng hai chính-phủ đã nghị định lập ra hiệp-ước mới, trong khi hội nghị đó, quan Thủ-tướng Nguyễn-hữu-Bài bàn với các quan đại-thần đã nhất định yêu cầu chính-phủ Bảo-hộ mở thêm quyền-hạn cho dân; may được quan Toàn-quyền và quan Khâm-sứ Pasquier cũng sẵn lòng vì dân, theo cái chính-sách khoan-hồng của Đại-pháp, mới ý theo mà rộng, quyền dân cho được tham dự chính-sự, được đệ ra nhơn dân đại biểu-viên, thế là dân-quyền nước ta từ nay đã giao giống nảy mầm vậy. Trong một trước quân-chủ Việt-nam ta, quốc-dân vẫn phục tòng dưới quyền phép chuyên-chế đã hơn bốn năm trăm đến giờ, mà chỉ trong một khi giấy phút ký hiệp-ước, xoay ra một cục-diện khác, khiến cho quân-quyền có giới hạn, dân-quyền được khai phóng, không xảy ra nguy hiểm chất nào, không có ảo-cảm gì với một đảng phái nào; thiệt cũng đáng mừng vậy.

Tuy cái hiệp-ước ấy còn đang nhất sơ thảo sáng, vẫn chưa phải là cách thức hiệp-hiến hoàn-toàn, nhưng cũng đã xây nền đặt tảng để làm một cái cơ-sở hòa bình tiến-hóa cho quốc-dân; vì như một đám cát rậm rạp kia, nay mới phát bỏ chiếu cỏi, sau cứ đồng tâm đồng lực mà cày cuốc, trồng trọt vun tưới, tất có ngày khai hoa kết quả, để càng nhau hưởng cái lợi lộc dồi dào chẳng vụ về quí-hóa lắm ru? Vậy ăn cớm ơn ba chính-phủ và mừng cho quốc-dân ta đó.

Nhưng chúng ta cũng nên có mấy lời để tự hỏi nhau rằng: nay nhà nước đã lập ra hiến-pháp mới như thế, thì quốc-dân ta đối với hiến-pháp ấy nên thế nào? Chúng ta hãy nên tỏ tức theo cái quyền hạn mình, tùy-cách mình, mà tận thành với chính-phủ, để mong được cái kết quả mỹ mãn về trong-lai. Hay cứ thấy nói dân-quyền, nói tự-do, rồi vượt cả quyền-hạn mình, quên cả tư-cách mình, cứ theo ý kiến riêng lợ-dợ riêng của cá-nhân; đảng này xoi đảng khác, phải nọ chọc phải kia, làm cho tan mất hại hòa, cho cái mầm giống tốt tươi kia lại thành ra quả đắc bạo ngược; rồi đám cất mới chính bộ chia cỗ đó, lại trở nên một đám sa mạc hoang tường, nẫu như thế, thì cũng đáng sợ mà đáng thương vậy! Nói cho hết, thì chúng ta cũng nên tự hiểu mà dặn nhau rằng: chúng ta bây giờ tay đã được nhà nước mở rộng quyền cho được tham dự quốc-chính nhưng cái học vấn kiến-thức, tư-tưởng và cái tài lực của chúng ta còn non nớt quá, chưa đã xứng đáng là một bực hoàn-toàn tự-cách để tiếp thụ lấy phần trách-nhiệm trọng đại quí-hóa ấy. Vậy chúng ta phải nên đồng tâm hiệp lực với chính-phủ và một phương-diện hòa-bình, để nhờ ơn

M. C. Đ.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Hai tình thì sao?

Anh Khóa kia tên họ gì thì không rõ, chỉ biết anh ta là con một ông bố-hộ Xiêm. Tính hoang, học dốt, 20 tuổi mà không có nghề nghiệp gì. Anh ta chỉ nhờ cái bức kiếm tiền của cha mẹ làm giới thiệu cho nhơn-tình hão của mình thôi. Lứa tình trác nghĩa là nghề, đời thăng thay đen là việc.

Anh ra tăng vì nhơn-ngãi mà sinh phiền thế, vì việc cưỡng dâm mà phải tù ngục. Vậy nên con gái các nhà lành ai cũng nghe tiếng anh ta; hễ gặp mặt tôi tránh xa. Bướng đi bay tối, nói dối bay càng; lần dần dần mà kẻ chê bỉ nghĩa người cười vô lương.

Sau khi cha mẹ anh qua đời, thì anh mới lợi dụng cái gia-tài hàng vạn này, để làm một nhà vàng cho bạn son-phấn. Nhưng mà con gái nhà ai tội thì xô đời mà lại đem thân làm bạn với thằng bợm đến mày. Thành ra chim nỏ bỏ tình đã nhiều phen mà vẫn là người quá xỏi.

Sau anh ta ra Hà-thành vô được một ả-đào tên là Nguyệt-Quế. Nguyệt-Quế là một người nhan-sắc có tiếng trong đất bằng-lăng. Cách ăn nói lại rất đến của thói chuốt nữa. Anh ta trăng sáp năng bảy giờ, sao mà lo đã khéo đưa duyên. Vợ chồng đem nhau về Kinh, rồi thật một đôi lứa thiên-niên. Tiền-thu-vệ sinh cũng có gì từ-bỏ. Khéa yên đèn Nguyệt-Quế vô cùng. Y có thiếu cái gì thì Khóa bắt sức tìm kiếm cho được để mua vui cho Nguyệt-Quế. Y vui thì Khóa mừng, y tỏ ra ý không bằng lòng thì Khóa năn-nỉ xin lỗi. Lâu dần dần mà Nguyệt-Quế tập quen tính làm nũng chồng. Lại quên tính bắt nạt chồng nữa. Đã nhiều phen Khóa bị sa-sả về đủ lẽm, chỉ nhăn mày mà gật đầu lấy lệ.

Lạ gì cái bệnh đa tình của các bạn thiếu-niên khinh bạc, quen miến hoa nguyệt, sớm mận, tối đào, cái thú chơi bời mấy cũng không chán. Sống bao nhiêu nước cho vừa, trai bao nhiêu vợ cũng chưa bằng lòng. Tuy rằng vợ mình nhan-sắc đẹp đến chừng nào mà ngắm đã chán con mắt rồi thì lại có thói đứng núi này trông núi nọ.

Vừa nhịp anh ta vào Saigon lại xuất lượm với một cô thanh-lâu nọ. Trước còn trăng gió, sau ra đá chì. Anh lại xuất mấy trăm đồng bạc mà chuộc cái gỡ vàng ra cho cô ta, rồi thì đem thằng về Bưởi. Nghe đâu cô này tên là thị Bưởi.

Khi về tới nhà thì chị em xem chừng trong đặc lắm. Lúc chiều trời âm ả, đặt bộ bàn ghế ra sân; khóa Xô ngồi giữa, hai cô hai bên; Bác làm sam hợp một nhà, khi tém trầu, khi rót nước, khi câu ca, khi giọng đàn. Tuy rằng chưa được cực thú như năm canh mãn mà vợ hầu, nhưng mà cũng được vợ cả vẫn thuốc tém trầu anh xơi, cô hai trỉ chỉ ấn chia bài..... Khóa Xô ngồi ngắm đi, ngắm lại, xuân lan thu cúc mặn mà cả hai, trong lòng rất là thỏa thích, tự tại là:

Rộng buông ngọn gió thời hôn,
Khi vui có lúc khi buồn có em.

Đại phàm đàn ông hai vợ, cách dạng tình không khỏi rắng nhẹ, đầy vơi, anh đàn bà cũng vậy. Làm cảnh sống chung, vợ chẳng, ai đại mà chịu cho ai. Ba mươi đời ở nào là ở bằng cay, gái nào là gái chẳng hay ghen chồng. Tánh Nguyệt-Quế xưa nay vẫn hay ăn hiếp chồng, bắt nạt chồng đã sẵn, nay thấy chồng có ý được buông nay, khoáy buông nọ, thì ngọn lửa ghen-tuông càng lấp đi bao nhiêu, nó lại càng lòng lên mãi. Cả ngày chỉ những thét rồi gầm, những lườm với nguýt. Hết chửi rủa khóa Xô thì đập đánh bị Bưởi. Mà thị Bưởi cũng có phải là một tay vừa đâu. Thị là con gái Saigon, giang hồ đã có mấy năm, cái thói kiêu-ngạo xưa nay không thua gì nửa tiếng. Nay lại được chồng thương thì có cản vào mũi, vợ cả cũng gạt lại một bên, thành ra như cá đối bằng đầu, chẳng ai chịu ai, cả ngày phì đoạn nọ tàu tàu chửi nhau, con ra, con mọ, chồng tao, chồng mày. Có khi cả hai đứa tạ lên mà vỗ lấy khóa Xô Tương hại thay cho khóa Xô, đám đâu ra cửa, giệm cản ba tiếng kêu trời: «Nhi lập u mà thương phụ có ở đời được không?

Cẩm-kim, Hà-huy-Cát.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

* 0$60 một ống sáu cachets *

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài, thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc tháo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Các mua vé tối giá 20 quan, còn thì đóng lần 23 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, trong mình có quyền sở-hữu, bỏ vé trong số thì được số tiền. Mình chỉ cần khỏi đánh đìn mỗi, tiền hầu như không nghĩ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền sở-hữu mỗi mỗi và rất quý có sinh lợi-tức.

Và Crédit National, 5 lần năm tiền kỳ dự cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số làm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 12 Mars 1920, các nhà mua sẽ được đủ điều chắc chắn 3046

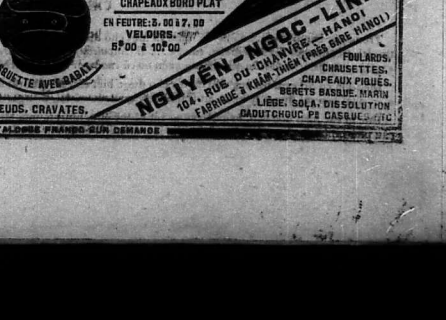
QUÀ TẾT

Nhân dịp Tết, gửi trong catalogue của Bản-hiệu bộ 5 t.



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi

CHAPELLERIE-MODES



CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urosformine

3001 Giá 1$80 một hộp

Hiệu kim-hoàn

昌 進

HOANG-QUANG-THIEN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-biện có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kết toán những thợ rất khéo, làm cẩn thận, sống đáng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại xem sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Cả thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-gỗ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh cả thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhiệt, trị bệnh biết kiến cấp bản cần, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu dù-n-uy tiệt trong, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết-ít, huyết đơn, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh huyết đới, bón đái buốt kinh thấy có lâm miên sinh ra nhiều chứng không có tin ở đó không nuôi, cốc chứng đau bụng đau tức bình niên; ho lao, lạp, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, tỳ huyết, bàng huyết, phong thấp cả chứng bế tinh tê bại, phá thông, giá mỗi hộp này là chai 1 đồng.

Đàn mới có lăng dâm bảo sẽ lăng mỉ bền bỉn chỉ chừng nên giữ thì khỏi mà mất không có xọc, mỗi mới 1 đồng. Trẻ con cam bình đàm suyễn tê tỳ mỗi chai 5 hào.

Liệu trị giang mai bẩu-hiểu chữa khỏi về gốc, nọc không tồn tiêu lại sinh độc như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 5 hào. Cao ho long đàm tức mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Muốn sai ở phiên ngài nào ăn nằng đi lâu năng khỏi không với về đi lâm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 2 đồng chai cho 2 hào, còn khách ở xa việc thuốc về không lại được hỏi gửi thuốc tới nơi gửi cách linh hồn giao ngân, ngài gửi mandat cho, xin đề như sau này : M. TRẦN-DỨC-SỞ đến TAM TINH-Y-QUÁN ở Nam-định.

3000

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trùng-trị lập kỳ bất thường xử những việc sau này :

Thông gian. — Bà đầm E.g.P. là vợ M. B. bị thưa là thông gian với M. B. vô trát đòi đến tòa xét, không thấy đến. Tòa hỏi chứng tá rồi phạt vắng mặt bà đầm E.g.P. 50 quan án treo và tha cho M. B. bị thưa về việc thông gian ấy.

Lừa đảo. — Năm ngoái một người tên là Đỗ-văn-Thanh ở tỉnh Kiến-an có một người anh tên là Lương bị kiện phải giam cứu mới đi chạy thầy để ở cho anh. Sau có người đưa đến M. Gesbert là người lo việc (agent d'affaires) ở Hanoi, bảo là thầy kiện. Khi đến giáp mặt M. Gesbert cũng nhận là thầy kiện và hứa rằng sẽ ra Kiến-an xin tha cho người bị kiện, nhưng phải lo 150 đồng. Đỗ-v-Thanh là người nhà quê mùa mới về lo nếp cả thầy ba lần được 150 đồng ; cách ít lâu thấy người anh không được tha mà lại phải phạt tù, mới đến M. Gesbert đòi tiền thầy không trả lại sai đầy ra cửa, mới làm đơn đi kiện. Nay hỏi thì M. Gesbert khai rằng có nhận 150 đồng của bị nguyên đơn định xem việc ở Kiến-an xảy ra thế nào rồi giao cho thầy kiện lĩnh, chứ không dám tự nhận là thầy kiện đánh lừa lấy tiền. Vì M. Gesbert hiện đương yếu đau và đương gặp lúc quẫn bách, nên Tòa lượng phạt 8 ngày tù và 15 quan.

Ô-tô đè chết người. — M. Chipelon là chủ xe vận tải bị tòa hôm 31 tháng giêng vừa rồi, cầm máy xe đè phải một ông cụ già ở địa phận làng Seu-hồ (Bắc-ninh) thì được tha, vì xét lỗi tại người bị nạn.

Nguyễn kiểm-lâm. — M. Ng-hữu-Dương, cựu binh, nay được bổ lính kiểm-lâm tập sự.

Nguyễn cảnh-sát - M. Phạm-v-Bân lính cảnh-sát ở Việt-trì, bị cách chức, vì thiếu nhẫn chức vụ.

Nạn xe bộ. - Ngày hôm qua 2 mars hồi 8 giờ rưỡi sáng có xe hàng số 22 do Nguyễn văn-Viên kéo, khi đi đến trước cửa cho hàng Da thì đụng phải cái xe đạp của M. Hiar làm ở sở Lục-lộ, may người không can chi.

Lại ngày hôm 27 vừa rồi, lúc 10 giờ rưỡi, Nguyễn-thọ-Huy, bán yên ngựa, cửa hàng ở số 23, phố hàng Trống, đương đi xe đạp đến đầu ngõ hàng Hành rẽ sang phố hàng Gai, thì bị cái xe ô-tô số T. 809 ở phố hàng Bông chạy lại đụng phải, may người không việc gì.

Lừa xe đạp. — Nguyễn-đình-Mai cho thuê xe đạp ở số 52 phố Đồ-hữu-Vị thưa hai người Tây-lai tên là Thamas và Albert Lorcl et thuê hai cái xe đạp đáng giá 65$ 00 rồi trốn đi mất.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đắc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành phố. — Đến thứ năm 4 mars, đúng 20 giờ 45 phút, hội-đồng thành-phố sẽ họp tại tòa Đốc lý để xét những việc đã giao cho hội-đồng công-tác giải quyết kỳ vừa rồi và đơn thỉnh cầu của M. De Redon de Co'omb'er (chữ mô than Động-triều)

Việc lấy thẻ sưu ở thành-phố. — Vừa rồi tòa Đốc-lý có gửi một bức thư cho các công sở, và các hiệu Tây buôn để nhờ các sở lấy kê ra một quyển sổ những người làm công trong sở để lấy thẻ sưu trong thành-phố. Thế lấy phải lấy trước ngày 31 mars.

Ăn cắp bò con tại. — An-văn-Khoan, 35 tuổi, làm sai-lí, nhà ở Hàng-bành bị thưa ăn cắp một đôi bò tai vàng của Vũ-thị-Bân, ở phố Maréchal Pétain.

Mất trộm. — M. Bùi-hữu-Từ ở số nhà 28 phố Francis Garnier trình mất trộm quần áo và ba con gà, đáng giá tất cả là 15 đồng.

Tàu thủy cướp nhiều người. — Sở cảnh vừa làm biên-bản phạt Lộc-ving-Chân làm *Patron* tàu *Loc-sang* phạm điều 16 trong luật ngày 26 juillet 1836 là chở nhiều hành khách quá với cái sổ đã hạn-định trong nghị-định.

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trùng-trị lập kỳ bất thường xử những việc sau này :

Thông gian. — Bà đầm E.g.P. là vợ M. B. bị thưa là thông gian với M. B. vô trát đòi đến tòa xét, không thấy đến. Tòa hỏi chứng tá rồi phạt vắng mặt bà đầm E.g.P. 50 quan án treo và tha cho M. B. bị thưa về việc thông gian ấy.

Lừa đảo. — Năm ngoái một người tên là Đỗ-văn-Thanh ở tỉnh Kiến-an có một người anh tên là Lương bị kiện phải giam cứu mới đi chạy thầy để ở cho anh. Sau có người đưa đến M. Gesbert là người lo việc (agent d'affaires) ở Hanoi, bảo là thầy kiện. Khi đến giáp mặt M. Gesbert cũng nhận là thầy kiện và hứa rằng sẽ ra Kiến-an xin tha cho người bị kiện, nhưng phải lo 150 đồng. Đỗ-v-Thanh là người nhà quê mùa mới về lo nếp cả thầy ba lần được 150 đồng ; cách ít lâu thấy người anh không được tha mà lại phải phạt tù, mới đến M. Gesbert đòi tiền thầy không trả lại sai đầy ra cửa, mới làm đơn đi kiện. Nay hỏi thì M. Gesbert khai rằng có nhận 150 đồng của bị nguyên đơn định xem việc ở Kiến-an xảy ra thế nào rồi giao cho thầy kiện lĩnh, chứ không dám tự nhận là thầy kiện đánh lừa lấy tiền. Vì M. Gesbert hiện đương yếu đau và đương gặp lúc quẫn bách, nên Tòa lượng phạt 8 ngày tù và 15 quan.

Ô-tô đè chết người. — M. Chipelon là chủ xe vận tải bị tòa hôm 31 tháng giêng vừa rồi, cầm máy xe đè phải một ông cụ già ở địa phận làng Seu-hồ (Bắc-ninh) thì được tha, vì xét lỗi tại người bị nạn.

Nguyễn kiểm-lâm. — M. Ng-hữu-Dương, cựu binh, nay được bổ lính kiểm-lâm tập sự.

Nguyễn cảnh-sát - M. Phạm-v-Bân lính cảnh-sát ở Việt-trì, bị cách chức, vì thiếu nhẫn chức vụ.

Nạn xe bộ. - Ngày hôm qua 2 mars hồi 8 giờ rưỡi sáng có xe hàng số 22 do Nguyễn văn-Viên kéo, khi đi đến trước cửa cho hàng Da thì đụng phải cái xe đạp của M. Hiar làm ở sở Lục-lộ, may người không can chi.

Lại ngày hôm 27 vừa rồi, lúc 10 giờ rưỡi, Nguyễn-thọ-Huy, bán yên ngựa, cửa hàng ở số 23, phố hàng Trống, đương đi xe đạp đến đầu ngõ hàng Hành rẽ sang phố hàng Gai, thì bị cái xe ô-tô số T. 809 ở phố hàng Bông chạy lại đụng phải, may người không việc gì.

Lừa xe đạp. — Nguyễn-đình-Mai cho thuê xe đạp ở số 52 phố Đồ-hữu-Vị thưa hai người Tây-lai tên là Thamas và Albert Lorcl et thuê hai cái xe đạp đáng giá 65$ 00 rồi trốn đi mất.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đắc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành phố. — Đến thứ năm 4 mars, đúng 20 giờ 45 phút, hội-đồng thành-phố sẽ họp tại tòa Đốc lý để xét những việc đã giao cho hội-đồng công-tác giải quyết kỳ vừa rồi và đơn thỉnh cầu của M. De Redon de Co'omb'er (chữ mô than Động-triều)

Việc lấy thẻ sưu ở thành-phố. — Vừa rồi tòa Đốc-lý có gửi một bức thư cho các công sở, và các hiệu Tây buôn để nhờ các sở lấy kê ra một quyển sổ những người làm công trong sở để lấy thẻ sưu trong thành-phố. Thế lấy phải lấy trước ngày 31 mars.

Ăn cắp bò con tại. — An-văn-Khoan, 35 tuổi, làm sai-lí, nhà ở Hàng-bành bị thưa ăn cắp một đôi bò tai vàng của Vũ-thị-Bân, ở phố Maréchal Pétain.

Mất trộm. — M. Bùi-hữu-Từ ở số nhà 28 phố Francis Garnier trình mất trộm quần áo và ba con gà, đáng giá tất cả là 15 đồng.

Tàu thủy cướp nhiều người. — Sở cảnh vừa làm biên-bản phạt Lộc-ving-Chân làm *Patron* tàu *Loc-sang* phạm điều 16 trong luật ngày 26 juillet 1836 là chở nhiều hành khách quá với cái sổ đã hạn-định trong nghị-định.

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dầy 200 trang, chia làm ba phần : 1° Cách đỡ và trông nom cho người đẻ ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con ; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, 55, Rue Paul-Bert, Hanoi

CẤM NHẬN BẢN GIẢM

Giá 1$ 00 Ở xa gửi thêm cước 0$20

3002

PHÚ-THỌ

Một buổi đi xem hội đánh « phết » làng Hiền-quan. — Thuật giả từ khi đổi lên tòng sự ở Phú-thọ vẫn thấy nói ở bến kia sông cách Phú-thọ độ ba ky lô mét, mỗi năm về tháng giêng có hội đánh « phết » vui lắm. Vì ngày hội thường không đúng vào ngày chủ nhật và vì bận về công-vụ mà cũng chưa có dịp đi xem. Năm nay, nhân vì dân thấy quan Công sứ Huckelcó lòng quyến-điếến dân gian, càng thông-biến và thích biết các cổ tục Annam, kỳ lão hương-hội có cử lý-trưởng sang thỉnh ngài sang xem hội.

Thuật giả nhân vậy được theo ngài sang xem, tưởng hình chừ : thì giờ thuật lại hội fy thế nào để cô-g đồng lắm, trưởng cũng chẳng p'ải là vô ích vậy.

Bỉ xe ngựa khởi hành từ tòa sứ lúc 11 g'ờ, sang qua đò « Ngọc-hồ ». Khi sang tới bên kia sông đã thấy bao nhiêu xe cao-su đợi ở bến đò, nam-thanh nữ-tú, già trẻ, lũ lượt kéo nhau đi xem hội chật ních cả đường đê. Thật là « người xe như nước, áo quần như nêm ».

Tuy rằng ở chốn trong dư rày chẳng sa tanh, chẳng gấm nhiều, chúng tỏ như ở những chốn đô thành, phần nhiều áo nâu nọn, yếm điều giải lụa, mà nom có vẻ đỉnh đạm chất thợ, người nào cũng có k'ế sắc lồng hào mạnh khỏe.

Khi tới nơi cứ kỳ hào ra đón quan Công sứ vào xem lễ công đồng tại trên nền « phúc ». Nền phúc đắp tại gần bờ sông dưới một cây gạo cổ thụ, t ước nền phúc có một c nh đồng mản giồng đến mấy mẫu. Trên nền có bầy một cỗ kiệu bát cống, kiểu cổ rất đẹp, bương ấn, tàn rờ chung cảm lễ phẩm ; thật là một cái đàn tiết lập giữa giới, coi có vẻ uy-nghi.

Trong khi xem lễ, một cụ lão có kể chuyện làng này t'ờ mấy vị, trong các vị có một vị nữ thần oanh-liệt, là một vị nữ-tướng về đời Trưng vương. Cứ theo ông cụ kể chuyện thì tục truyền rằng vị nữ anh hùng ấy là m't tay nữ tướng giỏi của Trưng-vương, có đóng quân và hóa tại đất ấy. Do cái h'i đánh « phết » này cổ n'ân đặt ra là để kỷ-niệm lúc luyện tập binh sĩ g'úp Trưng-vương đánh Tô-Định và hạ ngũ thập dư thành.

Đến cuối năm mọn thứ hai, tất cả nhân đinh lên kể độ ngoài 500 người đều chỉ trần, mỗi người vác một cái gậy ngắn bằng tre to và dài độ hơn một thước tây, chia ra làm hai cánh quân ở trước nền « phúc » cách độ 300 thước tây. Người vác cờ, kẻ vác gậy, người đi ngựa, người đi chân, hò reo thật là vui, kéo quân đến cả quân bên nọ kéo sang bên kia, diễn chung quanh nền phúc rồi về trước nền chia làm hai cánh. Mỗi cánh quân có một người cờ đầu cầm lệnh, kéo quân xoáy tròn ốc, hai bên trước nền phúc rồi ngồi xuống hai rẫy dài hai bên. Một toán mười người lăm người cầm cờ đánh trống, hò reo tự trên đi xuống, đến đầu thì quân hai bên đứng dậy đến đấy hò reo. Khi toán quân ấy quay lên đàn thì hai bên quân đều hò reo chạy xô lên trước hương-án, phá phục và xông tóc cả một lượt. Bấy giờ ông mạnh hải vào bà thì mọi người đều lễ theo, mỗi lần lễ là một lần hò, bốn năm trăm người cùng hò reo thật là vui, và cả về hùng hồn.

Khi lễ xong, ông cả lễ hạ ở trên hương-án xuống hai quả « phết » (quả bằng tròn làm bằng sắt tre khô, ngoài gián phết giấy hồng điều, vẽ ra cũng nhẹ) hướng ra cái bờ trước nền phúc, ông chủ tế đọc một bài chú : dân rồi bỏ xuống hồ. Bắn năm trăm người ấy xúm sít vào mép qui phết lên rồi tranh nhau như một cuộc đá bóng vậy. Bốn năm trăm người, trẻ con người lớn, cỗi trần, từng trục nọm điều có vẻ cường tráng khỏe mạnh, thật là một cái hội thể thao ít có vậy. Mong rằng sang năm nhà nước sẽ cho p'ường chèo lên lồng về lấy film ảnh để tất cả Đông-pháp được xem cái hội lạ ấy.

Người ta tin rằng x'm nào được gửi trong năm lúm ăn thịch-vượng.

Cứ xem như thế thời cổ ta đã biết sùng thượng văn đã thể dục, nay ta cũng con cháu Lạc Hồng, sao lại không theo chân nối gót tiền nhân mà những hồ một vấn-đề quan trọng cho nòi giống ?

Nay nhân dịp quan Công-sứ đề tâm về vấn-đề ấy mới lập ra cho ta một trường thể dục rộng rãi và mới đây quan Thống-sứ lại mới cấp cho 200 $, để mua khí cụ cho trường thể dục ấy. Các bạn thiếu niên ở tỉnh Phú-thọ này đã được sẵn sóc hơn ở các tỉnh, nên phải gắng sức luyện tập ; để k'ỏ phụ lòng cổ cập của quan trên.

PHÙ-LÝ

Măng đa của ai ? — Bản quán tiếp được một cái măng-đa mua ở nhà giây thép Phù-lý ngày 2 mars này của vị nào gửi lên cho bản quán để mua sáu tháng báo, kể từ ngày 1er mars này mà trong thư không đề rõ là của ai gửi cái măng-đa ấy và cũng không đề rõ nơi phát báo về đâu.

Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin hộp viết thư cho bản quán biết qui-tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ sách và việc phát hành báo. Xin viết luôn cả cái sổ măng-đa ấy luôn thể.

THÁI-BÌNH

Măng-đa của ai ? — Bản quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà giây thép tỉnh Thái-bình ngày 26 février trước, hạn 4 tháng 00 của vị nào gửi trả tiền báo mà trong thư không biên rõ là của ai gửi. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin viết thư cho bản quán biết qui-tính phương-danh, để tiện việc ghi vào sổ sách. Xin biên cho cả cái sổ măng-đa ấy luôn thể

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nào mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERRIOT :

Thượng hảo hạng	62 $ 00
Hạng đi đường xa B.	52 . 00
Hạng đi đường xa A.	50 . 00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60 . 00
Hạng đi chơi	52 . 00
Hạng đi đường xa	48 . 00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40 . 00

3006

Sở Bưu-Điện phố hàng Bồ

Ngày nào cũng mở cửa làm việc để tiếp quý-khách có việc giao-dịch về Bưu-Điện như :

Lĩnh hay mua các mandats.
Gửi recommandée.
Bán tem và giấy tín-chỉ.

Lúc nào cũng có người thừa-tiếp, công việc làm rất mau chóng.

Postes Recette auxiliere
Hanoi B

3.051

VIỆC KINH-ĐÔ

Cái lại đình thai khi nào mới khỏi. — Chẳng có nhẽ nào là chẳng có đánh thai đánh tiệm. Vì sao mà người ta sung sự đánh tiệm đánh thai như vậy ? bởi vì đánh một mà ăn ba mươi, song trong ba mươi phần thì chỉ trúng có bảy phần thì xem thật lợi quá.

Các chủ Khách mỗi năm lấy tiền của ta thật nhiều, nào là buôn bán, nào là cờ bạc, bày ra cái gì lấy tiền ta, ta cũng ham, cũng chuộng.

Sự cờ bạc năm nào đến ngày tết, quan trên cũng có cho phép chơi ba bốn ngày, đến chiều mồng ba là hết, song hễ mồng ba qua mồng bốn, rất mồng bốn đến mồng năm hễ nào cũng vẫn thấy còn hoài, mà người ta cũng vẫn thấy đánh hoài, chẳng khi nào ngớt, mãi đến mồng sáu mồng bảy cũng còn, bước qua tháng hai, tháng ba cũng vẫn thấy đánh tha', đánh tiệm, song mấy lần fy thì sự cờ bạc không dám trương trải và như là không khí được phép cho. Nghĩa là đánh chúng dấu một tiệm cái ba bảy tiệm con, những tiệm con fy đi đến trong nhà một mà lấy vé thâu tiền, đến khi trúng lại đưa tiền cho các chủ trúng, chứng nó làm như vậy thì được lận ra ngoài ba-giờ, bởi vậy mà không ai bắt được sự cờ gian bạc lận fy.

Quan trên cao-minh sai xét thấu những điều phi-lí fy, mà cấm trừ cho tuyệt thì mới thật là hạnh-phúc cho dân biết bao.

CÁO-BẠCH

Chúng tôi có lời bố-cáo rằng kể từ ngày 28 Février 1926 ông THI HONTIENT không có làm Mãi-biện (Compradore) cho sở chúng tôi nữa. Compagnie de Commerce et de Navigation d'Extrême Orient.

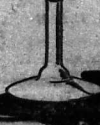
5.575

NÊU thấy ai mắc bệnh suyễn, bệnh ho gà, thì nên báo người ta dùng thuốc bằng hút, bằng điếu vấn thì EMÉDE D'ABYSSINIE EXHARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các trong-y sĩ cũng lấy làm hiếu-nghiệm. Mỗi năm chúng được hàng ngàn người khỏi bệnh.

Để hút trong một cái điếu, thuốc tiện một mảnh kim-khí ma đốt, rồi thổ cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu là thường. Hãi thuốc quảo Abyssine Exhard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXHARD), chúng hiệu-nghiệm lắm.

Tên cái hãng quảng chung quanh hộp thuốc có in đầu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

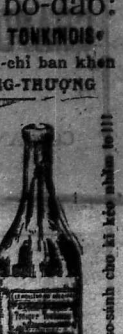
Gửi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Rượu bổ-đào :

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lọ, lắm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !



Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lệt chiếu phê rằng :

Chiếu nay đợi được phòng của MONTÈS qui ông, có phê vào một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thị gửi cho qui được phòng chủ-ông để tỏ thành-ý.

Khâm tứ.

以嘉有能
我先祖祖
愛有祖祖
懷遠源源
既深源源
既示訓訓
匪訓訓月
忘訓訓
爾訓訓
貽訓訓
謀訓訓
燕訓訓
翼訓訓
子訓訓
孫訓訓
千訓訓
億訓訓

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch cần bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001

Rượu DUBONNET

là rượu bổ khỏe và lập dưỡng sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, BUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đủ, khổ 60 c/m.	Một tấm 12 cái :	80 fr. 00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m	Một thước :	18 fr. 00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m	Một thước :	10 fr. 00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m.	Một thước :	50, 45, 40 fr. 00
Cretonne forte écrue, khổ 90 c/m. . .	Một thước :	2 fr. 50
Khăn bông trắng, có gạch đỏ, 85×45. .	Nửa tá :	30 fr. 00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m.	Một thước :	6 fr. 50
Cũng hạng ấy, 80 c/m	Một thước :	5 fr. 25

Có đủ các thứ mành-mành, màn cửa rất nhã.

3005

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viện. Ống nhỏ 15 viện.

Ở các nhà Bảo-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Nhà Bản-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017



SÚNG MÌNH
MỤN - LÁT
SANG ĐỘC
GÃI THẤY DA

NƯỚC GAN CỐT
ĐAU GAN - NHỨC MỎI

MÁU HƯ CHẢY RƯỜN RA NGOÀI DA

Lời tục xưa nói không lầm: bao nhiêu ghẻ chốc ngoài da đều sanh ra bởi máu hư huyết kém.

Cũng bởi máu mà [illegible] các thứ bịnh, như là: đau gân [illegible] nhức nhối, đau trong [illegible] bịnh ra huyết trắng, cũng bởi máu hư cho nên nó sanh ra nhiều bịnh ghẻ, ung độc cùng nhiều thứ ghẻ rất ghê gớm và nhiều thứ bịnh đờn-bà phải mang, như là: đường kinh nguyệt không đều, huyết bạch, đau trong tử cung, sanh ra bịnh làm bế cùng các thứ bịnh sanh ra lúc người đã lớn tuổi.

Vậy muốn tránh cho khỏi các chứng bịnh hiểm nguy, nó hằng đeo đuổi mà làm khổ cho ta đó, thì mau phải trừ các nọc độc chứa trong máu, thì nên dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, là một thứ thuốc để mà khử trừ đồ độc trong máu, nó sửa máu ra trong sạch và nó thêm sức lực, nó làm cho ngũ tạng mạnh mẽ. Có nhiều người dường như hết trông cậy, như bị án tử về các bịnh ấy mà đã cứu khỏi cũng bởi nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*.

Mấy nhà thuốc dưới đây có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Sellerier ở ngang nhà đèn tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng, cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, SAYORNE (Basses-Pyrénées).

Nếu si mắc phải bịnh tình [illegible] giang-mai, dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, khỏng tốn tiền lại không bại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu Đ-NGỌC-LIÊN, nr 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bịnh thuốc bịnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen vì mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở HÀ-nội có gửi hiệu Kim đức giang, ở phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ. 3022

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

63, Rue des Cantonnais, 63

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả những tơ Bắc kỳ như thứ xuyến, lĩnh, lọc, hàng, quế, sản vân, và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có độ các mối, làng thâm, mong đến và mối mán rộng khổ. Những hàng này bán buôn tàng tấm, chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

9015 YU-WO-TSEONG

Hỡi các người mắc bệnh trĩ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thuốc nước hiệu POMMADE GOYEN, dùng độ ngày thì sẽ thấy khỏi hẳn. Thuốc ấy có bán tại hiệu Laroze ở Hanoi và nhà thuốc LAROZE ở Lagraire.

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

RHOMNOL



Của các nhà Laboratoires Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, bổ thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 5 viên.

Tự tất cả các nhà Bào-chế sử Bắc-kỳ đều có bán. 3052

PHÀM;

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân hái uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3020

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chữ bệnh não chắt thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rồi chỉ khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3010

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là: **Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...**

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$60 3001

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh xao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 0$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3003

Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh giai thế nào cũng chữa khỏi, như bệnh giãi các khớp xương, lên bà có tuổi mãn kỳ kinh nguyệt rồi mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiêu độc rất tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa xúp. Trẻ con không nống được thuốc này.

Mỗi lọ giá. . : 1$50

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

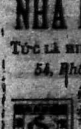
Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết sạch.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay sinh kèm huyết sinh ra rần phải) làm cho ăn ko nổi uống thuốc này rất đỉ, ai có mắt thơm không có lựa gì ngon bằng giờ! Bởi thuốc này có hội đồng của quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 MÁU BỔ 1$40

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 89

NÊN ĐỂN ĐỒ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm về đàn bà ở cữ . . . . . Một litre : 2$40*

Trước khi ăn cơm nống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1$25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1$25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hào mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1$25*

POUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0$90*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay.
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3004



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-dụ sau này chuẩn cho được hưởng thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1924, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

VỐN BẢN DỰ ĐỊNH : Francs 72.000.000
VỐN BẢN NỘP RỒI : » 65.100.000
CỘNG CỘNG HOÀN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » 84.089.020

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chưởng niệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI XIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ẤNH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUONGKANG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3048

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

2007

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo giờ đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm-mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

3045 bis

Phấn và xà-phòng Simon